

bàn tay trái đánh vút tới, lạnh không tưởng tượng.

Tướng Hoàng-Dung tát thật cái đầu, Thiên-Nhận vội vàng dùng thế «Lục hợp thông tý quyền» đưa cả hai tay ấn ngửa phía trước để chống đỡ, bất ngờ bị tấn công nhất thứ hai chừng ấy mới biết bị mắc lừa con bé. Thiên-Nhận hoa cả mắt, nhìn thấy đôi tay của nàng trắng như ngọc cứ loang loáng phía trước như cặp thoi không biết đâu mà tránh vì chẳng biết đòn nào thật, đòn nào hư, lúc nào đưa, lúc nào đánh. Đang lúng túng bỗng nghe «chát» thêm một tiếng nữa rất lớn, Cửu-thiên-Nhận đã lãnh thêm một cái thứ hai khá nặng đòn.

Trong mấy phút bị liên tiếp hai cái tát này lừa, Cửu-thiên-Nhận tự xét nếu cứ kéo dài e bất lợi cho mình, cho nên lão cố đem hết sức năng vùng hai quyền như chong chóng lộng gió vô vô đẩy Hoàng-Dung thối lui ra sau rồi nhảy tránh sang một bên thật lớn:

-- Khoan đã.

Hoàng-Dung cười ngất hỏi:

— Bây giờ muốn gì nữa. Hay là chê còn ít quá, muốn lãnh thêm chăng?

Cửu-thiên-Nhận nghiêm sắc mặt nói:

— Này, Ho cho cô biết, đứng thấy tát được hai chiếc đã vội mừng nhè. Vừa rồi chính cô đã lãnh một đòn ngầm ép gió vô cùng độc, tuy chưa đập thấy đau nhưng đã bị nội thương nặng rồi. Nếu khôn hồn mau mau về nhà lo tính đường điều trị trong 49 ngày liền, không được xông pha sương gió may ra còn bảo toàn tính mạng.

Hoàng-Dung va lừa người này bị người bịp lại. Thấy Cửu-thiên-Nhận nói có vẻ thêm tình quả quyết quả, nàng đã đem lòng tin, đang phân vân chưa biết tính thế nào, nên ngưng tay lại nhìn mặt Ho và suy nghĩ. Bất giác nàng cười rộ lên và cứ khom người xuống cười mãi. Khi lấy gần vận mũi mấy cái không thấy triệu chứng gì khác lạ, nàng biết chắc Ho đã nói khọa nên nàng cười lớn hơn nữa cười đến nỗi chuyển động không khí, lá rụng là cả trên mặt đất.

Ngay lúc đó Hoàng-Dung Sư xuất hiện và bước xuống ngựa. Bọn Giang Nam lục quân cũng lần lần lướt đến đủ mặt.

Một người ngạc nhiên thấy Hoa-Trần và Đà-Lôi bị treo ngược trên vách, chưa hiểu nguyên nhân tự sự ra sao cả.

## HÔI THỨ NĂM MƯỜI BA

Hoàng-Dung, Hoa-Trần,

Quốc-Tinh chọn ai làm vợ ?

Quả nhiên là tiếng của Hoàng-Dung-Sư thật l Hoàng-Dung nhận được giọng cha, mừng quá sức, lòng thêm phấn khởi, dạ lên một tiếng thật to rồi đưa bàn tay phải tát luôn cái nữa. Cửu-Thiên-Nhận vội vàng sụp đầu xuống thấp để tránh, không ngờ đó chỉ là một hư thế mà thôi. Bàn tay vừa vung ra nàng đã thu lại ngay, và

Vì sống chung tại Mông Cổ quá lâu, Giang Nam Lạc Quái đối với Hoa Tranh rất thân mật. Đả Lôi đối họ cũng có chút tình nghĩa thầy trò... Còn bọn Triết Biệt và Bắc-Nhi-Kiệt cũng thường qua lại giao dịch nhiều lần cho nên mới thầy đi nhận mặt được ngay.

Tức thì Việt-nữ-kiếm Hàn Tiêu-Oanh phi thân lên ngọn cây rút kiếm cắt gãy đem Hoa Tranh xuống đất, khi ấy Chu-Thông, Nam-kỳ-Nhân và Toàn-kim-Phát cũng nhảy lên đem bọn Triết Biệt xuống đặt tại gốc cây để nằm dưỡng sức.

Au-dương-Phong mãi miết cúi đầu ngẫm nghĩ mà không hết thắc mắc.

Tây-Độc vốn biết rõ gốc tính oai lực của Thiết chương thủy Thương Phiêu Cửu-Thiên-Nhận đâu phải tầm thường. Cách đây không bao lâu, y chỉ vung một bàn tay sắt tiêu diệt từng loạt tất cả các tay lĩnh đạo của phái Oai-Chấn-Thiên-Nam, trên đỉnh núi Hành Sơn đều nổi tàn thành không còn manh giáp, không chỗ ẩn dung thân.

Không hiểu tại sao ngày nay cái tên Cửu-Thiên-Nhận oai danh lừng lẫy lại quá tẻ như thế này, để đến nỗi bị con bé con Hoàng-Dung tát luôn hai cái trước mặt mọi người, quá ư nhục nhã?

Nhưng Au-dương-Phong lại nghĩ thêm :

— Hừ, mà biết đâu hân đã luyện được da mặt đến trình độ tự động phản kích đối phương như hân đã vừa nói cho Hoàng-Dung rõ vừa rồi ? Ai dám chắc con bé hiện nay không bị nội thương nặng ?

Câu chuyện này quả thật mơ hồ kỳ dị không biết sự thật ra sao. Ta phải quan tâm đề phòng và tìm hiểu thêm nữa.

Đang suy ngẫm thình lình nghe tiếng nạt vang trời, không khí nào động, lá rừng rụng lao xao, Au-dương-Phong giật mình biết có tay đại võ công xuất hiện. Lão đưa mắt nhìn lên thì Đông-Tà Hoàng-Dược-Sư đã sừng sững trước mặt.

Au-dương-Phong, thấy tình thế đã đổi thay bất lợi lắm, nên lườm đôi mắt nhìn thẳng vào người Hoàng-dược-Sư. Chợt thấy trên vai Đông-Tà có đeo một cái túi gấm miệng viền kim tuyến, chính giữa có thêu con lạc đà, quả là chiếc túi gấm của thằng cháu duy nhất mệnh yêu của mình trước kia thường dùng, luôn luôn đem theo để đựng thư và sách.

Vừa trông thấy cái túi gấm, Au-dương-Phong tái mặt nghĩ thầm :

— Sau khi ta thực hiện độc kế giết chết Đàm-xứ-Đoan vu họa cho Hoàng-dược-Sư, đâm chết Mai-siêu-Phong, đã có tình lách mặt để trở lại đón thằng cháu tàn tật cùng đi. Chẳng hiểu tại sao Hoàng-dược-Sư lại mang cái túi của cháu mình ? Hay là hân đã ra tay giết Au-dương Công-Tử để báo cái thù giết học trò hân là Mai-siêu-Phong chăng ? Chỉ khi nào giết cháu mình rồi hân mới đoạt cái túi gấm này được.

Nghĩ đến đó, Au-dương-Phong thấy đau nhói nơi tim không dám nghĩ thêm nữa, run run hỏi Hoàng-dược-Sư :

— Cháu tôi hiện nay ở đâu rồi ?  
Hoàng-dược-Sư quát mắt quát lớn :  
— Học trò tao là Mai-Siêu-Phong ra sao thì cháu mi cũng như thế !

Câu nói của Hoàng-Dược-Sư không khác nào gió nước lạnh dội vào đầu Au-dương-Phong. Au-dương công-Tử tuy gọi là chú cháu nhưng kỳ thật là con ruột của hân do sự thông gian cùng người chị dâu.

Au-dương Tây-Độc tuy độc ác nham hiểm, quá hùm beo rắn rết, nhưng đối với đứa cháu hân thương yêu vô hạn, lão thương hân quý hân còn hơn cả thân mình.

Khi nghe Hoàng-dược-Sư nói nửa úp nửa mở, lão đã biết cháu mình chắc chết mười mươi rồi. Lúc đầu tuy có nghi ngờ Hoàng-dược-Sư sát hại, nhưng một chập sau, cân nhắc đắn đo lại, nhất định không phải, vì y nghĩ rằng :

— Hoàng-dược-Sư Đông-tà mặc dầu làm quỷ kế của mình, kết oán cùng bọn đạo sĩ Toàn-Chấn, nhưng va vốn là một đại võ sư kiệt tiếng trên đời, vãng danh liêo kiệt, đối với một người tàn tật bệnh hoạn như cháu mình chắc không bao giờ hân thêm hạ độc thủ. Vừa rồi Hoàng-dược-Sư cho biết cháu mình đã chết. Điều ấy quả không sai, nhưng bây giờ cần tìm hiểu ai là người giết nó.

Hoàng-dược-Sư thấy Au-dương-Phong nhăn mặt, nhàu mày đứng hăm hăm chỉ chờ ra tay động thủ, tuy không sợ nhưng cũng e ngại, vì ông nghĩ rằng :

— Khi được tin cháu nó chết, thằng này sắp sửa phát điên lên

rồi. Nếu hân ra tay thế nào cũng hiểm ác, và nhất định lại đem thế võ «Hâm mô công» ra để đánh kén không biết lúc nào. Nếu mình ý tài không để phòng cũng có thể bị hân hãm hại như chơi.

Bồng Âu-dương-Phong đứng râu trợn mắt muốn rách khoe, tay chân run rần rật, quát lên một tiếng vang trời:

— Vậy đũa nào đã hạ sát cháu tao! Đồ đệ của mi hay là tên đạo sĩ nào của Toàn-chân phái?

Sở dĩ Âu-dương-Phong cũng đoán chắc không bao giờ một người như Hoàng-dược-Sur thêm ra tay giết cháu mình. Vì vậy nên ý chỉ hỏi là đồ đệ nào đã giết, hoặc cho rằng ý đã xúi cho một môn đệ nào giết, để tránh tiếng cũng nên.

Hoàng-dược-Sur đã để phòng thủ thế trước rồi quát to:

— Tao đâu phải hạng người tiểu nhân mà đi hạ thế báo cáo cho mày đũa giết cháu mày. Nhưng nếu mày biết điều câu khản ta cũng làm phước nói xa xa cho để rồi về suy nghĩ lại mà tìm hiểu lấy: kẻ ấy cũng có học qua chút ít võ công của phái Toàn-Chân và cũng có học lóm một vài cái múa của phái Đào-Hoa đảo. Đây, và lạnh thủ đoán lấy rồi đi tìm hân mà báo thù cho thằng cháu quý. Ta là kẻ lớn đầu thêm mở miệng khai tên đũa thủ phạm cho mi được.

Trong ý của Hoàng-dược-Sur thì đã chỉ rõ Dương-Khang nhưng Âu-dương-Phong lại ngỡ là Quách-Tĩnh. Thật rắc rối, tìm gà gộp vịt, chỉ rần bắt nhầm lươn!

Âu-dương-Phong đau đớn muốn xé gan đứt ruột, vì tánh độc ác đã quen không muốn bộc lộ tình cảm ra ngoài, cố dần con oán hận, nghiến răng quát hỏi Hoàng-dược-Sur:

— Tại sao mi đoạt túi gấm của hân. Hoàng-dược-Sur đáp:

Ngày hôm nào mi cũng ở trên đảo, ta đã cho chú cháu mi mượn bán họa đồ của Đào-hoa đảo. Nay thấy hân bỏ quên nơi điểm nên phải thu hồi để khỏi bỏ thất lạc vào, tay kẻ khác.

Âu-dương-Phong thấy Hoàng-dược-Sur giải thích, chỉ gật gù mấy cái và lăm bằm:

— Phải, có lý lắm.

Sở dĩ Âu-dương-Phong chưa ra tay ngay vì hân nghĩ:

— Một tay như lão «Đông-Tà» đâu phải dễ gì hạ được trong

chốc lát? Ít nhất đôi bên phải đấu nhau hàng ngày hàng buổi cũng chưa chắc chiếm được lợi thế! Thù oán tuy sâu nhưng không nên hấp tấp mà hỏng việc. Ngày nay ta đã có Cửu-Âm chơn-kinh trong tay. Hãy bền gan đào luyện một thời gian, chừng nào tài nghệ thật siêu quần, bặt chúng rồi hân ra tay cũng chưa muộn.

Trước mặt ta, ngoài Hoàng-dược-Sur còn nhiều cao thủ địch đáng. Bây giờ phải làm sao lôi kéo Cửu-thiên-Nhận về phe mình để mượn tay nó đối phó với bọn Giang-Nam-Lục-Quái và thằng Quách-Tĩnh để mình đỡ bớt gánh nặng, đối phó cùng Hoàng-Đông-Tà.

Sự nhận xét và tính toán của Âu-dương-Phong rất nêu thực tế và hợp thời. Xưa này Tây-Độc sở dĩ thành công là nhờ biết hành động phải chỗ và đúng lúc, không để lòng nóng nổi lời cuốn.

Lão ngược nhìn Cửu-thiên-Nhận thân mặt nói:

— Nay Cửu-nhân-huynh, bây giờ nhân huynh phụ trách hộ tám cáo môn phở này, (ý muốn nói là Giang-nam-Lục-quái, Quách-Tĩnh và Hoàng-Dung) còn cái «củ trời» này (chỉ Hoàng-dược-Sur) để cho đệ lo liệu nhé.

Cửu-thiên-Nhận tay phe phẩy cái quạt, miệng cười đáp:

— Được lắm, nhưng hãy chờ một chốc, khoan ra tay sớm. Chừng nào ta thanh toán hết các môn nhỏ này nhà người sẽ động thủ cái «củ trời» lớn, và ta sẽ giúp thêm cho một tay nữa.

Âu-dương-Phong mừng lắm, hồ lớn:

— Tốt lắm, vậy Cửu-nhân-huynh cứ ra tay trước ngay đi.

Tuy vậy nhưng Âu-dương-Phong vẫn ngại Hoàng-dược-Sur ra tay giúp tám người nọ nên không dám đứng yên chờ đợi mà cần phải động thủ ngay.

Lão ngồi chồm hóm xuống đất, hai tay chống xuống đất như kiểu con ếch ương, mắt nhìn thẳng vào Hoàng-dược-Sur, chuẩn bị đánh ra một chưởng «Hâm mô công» để buộc lòng ông ta phải lo đối phó, không rảnh tay làm những việc gì khác nữa.

Hoàng-dược-Sur không chút sợ hãi. Thấy Âu-dương-Phong thi thố ngón ruột «Hâm mô công» đã đặt chân đi đứng theo phương vị «át, mộc», quyết định cũng thi thố võ công thượng thừa để tranh tài quyết liệt một phen cùng Tây-Độc.

Hoàng-Dung nheo mắt nhìn Cửu-thiên-Nhận hỏi-kháy :

— Này ông lão, có giỏi thì thanh toán cái con bé này trước đi cho rồi?

Thiên-Nhận lắc đầu mấy cái nói lớn :

— Ta là bề trên, đầu nữ đi hại míi thuộc nằng con cháu cho đánh dạ. Ôi, ôi, sao mà đau quá như thế này ! Tại sao nhè lúc sắp đánh nhau mà lại nói con đau như thế hồ trời... ? Đau chết đi thôi.

Vừa la lão vừa khom cong người về nơi bụng, bóp hai bên hông, mặt mày nhăn nhó như cái bị rách.

Hoàng-Dung thấy vậy hỏi lớn :

— Sao vậy ông cụ, bị thiên thời dịch tả hay sao mà nhăn như thế gặp ột vậy ?

Cửu-thiên-Nhận tay ôm bụng, chông mông lên trời la lớn :

— Phải rồi, cháu đoán quá đúng ! Thật cháu thông minh quá xá cơ. Bác bị cái chứng đau bụng đang hoành hành đây, thế nào cũng phải đi xổ cho hết món nợ trong ấy mới yên thân được. Hãy chờ đây, ta sẽ trở lại để cùng bay ăn thua đủ.

Hoàng-Dung ngăn người nhìn sừng. Thiên-Nhận thấy vậy càng la lối om cá lên, hai tay xách quần, lằng xằng lết xết, đít cứ khệnh khạng hính như sắp tiêu ra cả quần ngay bây giờ !

Lúc đầu Hoàng-Dung ngờ Cửu-thiên-Nhận muốn giả bộ để chạy lạng, nhưng sau thấy lão la thất thanh, mặt mày tái mét, tay xách lưng quần, xem bộ điệu nào quá cỡ nên nghi bụng :

— Có lẽ lão đau thật đấy, mình đừng bức sách người ta lúc này.

Rồi nằng chỉ chỗ cho ông đi thanh toán món nợ lòng !

Nhưng rủi cho Cửu-thiên-Nhận, mới khỏi tay ma lại sa vào cửa quý. Tuy bịp được cặp mắt lâu cá của Hoàng-Dung nhưng vẫn không qua mặt được kẻ sành đời là Diệu-thủ Thủ-Sinh Chu-Thông nổi.

Chu-Thông thấy Cửu-thiên-Nhận la lối kêu đau một cách quá giả tạo, vội vàng rút ra một tập giấy chạy lại một bên, tay đâm vào mông lão, miệng nói :

— Lão trượng, hãy cầm xấp giấy này của tôi biểu cụ để làm cái chuyện cần thiết đi cho rồi.

Cửu-thiên-Nhận một tay xách quần, một tay cầm lấy xấp giấy của Chu-Thông trao cho, lúi thủi chạy miết, miệng cảm ơn rối rít.

Cửu-thiên-Nhận chạy tới một bụi rậm phía trước, tuốt quần ngồi xuống định tiêu thì Hoàng-Dung đã lấy đá ném tới tấp miệng hét lớn :

— Xa nữa, xin đi xa tỷ nữa. Chỗ đó gần quá, không ai chịu nổi cái nợ của ông đưa ra đâu.

Thiên-Nhận bắt một hộp đá, cười hà hà nói :

— Ủ, cô nương có ngại nặng mùi thì ta phải đi xa hơn nữa. Nhưng chờ đây nhé. Trừ lão Đông-Tà không kể, tám món ấy, chờ lão bốt đạn rồi sẽ xử một lượt đấy.

Đứt lời, lão đứng dậy, tám quần chạy xa thêm vài ba trăm bước nữa.

Hoàng-Dung hơi nghi ngại, quay sang hỏi Chu-Thông :

— Này nhị Sư-phụ, cháu ngại thàng già này đồng kịch để chạy lạng thì phải ?

Chu-Thông cười đáp :

— Quả đúng như vậy ! Nhưng cháu có chạy đi, hấp cũng tìm trở lại ngay vì ta đã cố giữ lại mấy món quý của hắn để làm tin đây rồi.

Chu-Thông thò tay vào bọc, đưa cho Hoàng-Dung xem một bàn tay bằng sắt đúc và một thanh kiếm nhỏ. Tê ra trong lúc giả vờ đập vào mông Cửu-Thiên-Nhận, Chu-Thông đã khéo tay lấy hai món này mà lão không hề hay biết.

Hoàng-Dung cầm xem, bụng khen thầm quả đáng mặt là Diệu-Thủ Thủ-sinh như người đời đã tặng.

Nàng mân mê thanh kiếm trong tay và nhớ lại khi trước Cửu-Thiên-Nhận đã dùng kiếm này thọc ngược vào bụng để trở tài cho Toàn-chân thất kiệt xem trước cửa điếm mà Hoàng-Dung nấp trong mặt thất như ra trông thấy. Khi ấy cũng ngờ là kiếm giả. Bây giờ xem kỹ, thấy thanh kiếm gồm có ba đoạn lèn nhau, có những bộ phận ráp rất tinh xảo, kéo ra, đứt vào rất trơn tru, người ngoài nhìn thấy ai cũng tưởng là một thanh kiếm thường, đâu có biết được cái lác lẻo bên trong.

Lúc bấy giờ nằng rất phục cái óc mưu mô xảo quyết của lão già đã dụng tâm chế ra để lừa bịp thiên hạ.

Nàng cầm kiếm xem rồi cười lên lộn, vì thích chí quá.

Lúc nhìn qua một bên thấy cha mình đang đứng theo phương vị át mọc chuẩn bị đối phó với Tây-Độc đang ngồi xồm dưới đất, ngọc cở nhìn lên như con « Ech-lâu » lồm lổ phun độc.

Đề gây rối loạn tinh thần đối phương, Hoàng-Dung xồm xúi đến trước mặt Âu-dương-Phong vừa cười vừa nói :

— Bác Tây-Độc, cháu không thích sống làm gì nữa, chỉ muốn thoát đi cho khoẻ thân !

Nói rồi nàng quỳay kiếm ngược lại đâm xốc vào bụng, từ dưới lên trên lút tới tận cấn.

Chẳng những một mình Âu-dương-Phong và các cao thủ xung quanh đang chuẩn bị tác chiến, mà ngay Hoàng-dược Sư cũng hoảng kinh thất sắc.

Chưa ai kịp làm gì, thì Hoàng-Dung lại rút kiếm ra, cười hi hi giải thích về những sự xảo trá bịp đời của Cửu-thiên-Nhận cho mọi người nghe.

Âu-dương-Phong nghe kể rất phân vân về Cửu-thiên-Nhận chưa rõ sự thật ra sao. Lão nghĩ bụng :

— Chẳng lẽ xưa nay, Cửu-Thiên-Nhận chỉ nổi danh nhờ những hành động lưu manh tiêu xảo để lừa đời hay sao ? Mãi đến nay mới nhờ con bé của Lão Đông-Tà khám phá ra được ? Và theo bản kể, đã có một lần lão bị lật tẩy tại Quy-vân-Trang rồi.

Sau khi phát giác ra mưu mô xảo quyệt của Cửu-Thiên-Nhận, Hoàng-dược-Sư thấy Âu-dương-Phong đã đứng dậy, nên đoán được phần nào mối băn khoăn trong lòng lão. Ông bèn lấy chiếc bàn tay sắt đúc xem kỹ thấy chính giữa có đúc một chữ « Cửu » và hai bên có khắc một con sấu nhỏ nhỏ.

Hoàng-dược-Sư sực nhớ lại :

— Quả đúng đây là lệnh thiết bài của Thiết chương Thủy thượng phiêu rồi. Trước đây vài chục năm, khắp bốn phương đã chấn động oai danh Cửu-thiên Nhận. Bất cứ một kẻ nào khi đắc lệnh này trong tay đều có thể tự do đi lại khắp các nẻo trên Đại-giang ngoài biển cả

trên sông Hoàng Hà, không một lực lượng nào dám cản trở. Hễ ai nom thấy lệnh ấy dù hắc đạo hay bạch đạo thấy đều kinh hồn hoảng vía. Thật ngày nay ta không thể ngờ được, chủ nhân của nó là một tên xảo trá, chồn mìn oai hùm, quả là một điều ngoài sự ước đoán của thiên hạ.

Hoàng-Dược-Sư lặng thinh trao trả bàn tay sắt cho con gái. Âu-Dương-Phong liếc nhìn bàn tay rồi cũng thấy ngọc' nhiên lạ lùng.

Hoàng-Dung cầm chiếc bàn tay sắt đối lên đối xuống mấy cái, cười lớn nói :

— Tôi thấy bàn tay sắt này đẹp để muốn gửi lại chơi làm kỷ niệm. Cây gươm này xin trả lại cho lão già.

Nàng nói rồi tay cầm kiếm toan phóng về phía Cửu-Thiên-Nhận, nhưng thấy khoảng cách quá xa, sức mình không thể phóng tới nơi được, bèn đưa cho Hoàng-Dược-Sư rồi nói :

— Nhờ cha ném hộ trả cho hắn.

Hoàng-Dược-Sư cũng đang phân vân rất nhiều về Cửu-Thiên-Nhận. Chính ông cũng muốn thử thách lại khả năng võ thuật của hắn ra sao, nên đưa tay nhận thanh gươm để nắm dài trên bàn tay tay trái, môi xoay về phía Cửu-Thiên-Nhận, rồi dùng hai ngón tay trở bên mặt búng vào cấn kiếm một cái. Một tiếng « keng » khô khan vừa vang lên, cây kiếm bay vù tới trước veo veo mạnh và lạnh như mũi tên bắn.

Quách-Tĩnh vỗ tay khen tặng, Hoàng-Dung cũng hoan hô vang trời, Âu-Dương-Phong tái mặt vì khiếp sợ tài « đoạn chỉ thân công » của Hoàng-Dược-Sư đã đạt tới chỗ cực kỳ tinh diệu.

Tiếng vỗ tay và hoan hô chưa dứt thì cây kiếm đã lao vút đến, cấn phập vào giữa lưng Cửu-Thiên-Nhận, nhưng lão cũng không hề nhúc nhích cứ ngồi xồm như cũ. Thanh kiếm lút vào người lão chỉ còn lộ một cái cấn mà thôi.

Biết rằng thanh kiếm tuy có bộ phận máy móc và không được bén mảy, tuy nhiều với nội lực kinh hồn của Hoàng-Dược-Sư, đâu là viên đá hay thanh gỗ cứng đủ xuyên qua thịt, đừng nói gì đến lưới kiếm sắt.

Với vết thương này không thể nào y sổng nổi, nhưng mọi người hết sức ngạc nhiên thấy Cửu Thiên Nhận vẫn không hề phản ứng hay dấy dựa gì hết.

Quách-Tĩnh chạy đến lấy chiếc áo Cửu-Thiên-Nhận tung lên và nói lớn :

— Lão đĩ tau thoát từ lúc nào rồi.

Thì ra y như đã cỡi chiếc áo ngoài phủ lên một khúc gỗ đặt sau bụi rậm để nghi trang theo kế « ve sầu đổi xác » rồi rón rén đi mất từ lúc nào.

Vì chỗ Cửu-Thiên-Nhận cách bọn người quá xa, hơn nữa nhờ cây cối rậm rạp nên việc tau thoát không ai phát giác được.

Hai tay quái kiệt Đông-Tà, Tây-Độc tài nghệ đầy mình cũng trở mặt nhìn nhau, nín cười không nói. Bọn Giang-Nam Lục Quái đến bọn Quách-Tĩnh Hoàng-Dung và Đả-Lôi cũng phải lén lén mà cười, vang vọng cả khu rừng vắng lặng.

Au-dương-Phong đang há miệng cười to, bỗng nhớ đến thằng cháu xấu số, lòng như thắt lại, và nín liến. Thấy xung quanh ai nấy đều cười rả rượi, Tây-Độc cảm thấy tức mình trợn mắt hét lớn :

— Chuyện gì mà cười làm vậy. Ta nổi nóng lên cho mỗi đứa một đòn về châu Diêm chưa ngay bây giờ.

Nhưng Au-dương-Phong đâu dám động thủ vì trong bọn còn Đông-Tà Hoàng-dược-Su. Lão Đông-Tà bản lĩnh đã cao mà tính tình rất tinh tế, miễn thiệp chứ đâu có vô tâm để dãi như Hồng-thật-Công mà hồng lừa bịp.

Đòi với lão Đông-Tà không dễ gì đánh lên như thằng Bác-Cái đầu.

Thình lình Au-dương-Phong gấm lên một tiếng lạ lúng, như hùm rống, vịn cả công lực vào, hai cánh tay, chấp trước mặt, nhắm phía Hoàng-dược-Su bái xuống một đòn như để làm lễ từ biệt.

Hoàng-dược-Su vẫn điềm nhiên ngồi yên, hình như không không hề hay biết gì về giả tâm của Tây-Độc, mắt ngược lên trời cười dài, rồi dùng cánh tay mặt nắm lấy bàn tay trái từ trên giáng xuống như để đáp lễ cùng lão.

Từ trong bốn cánh tay hai người một luồng chưởng phong xuất ra như bão tố, chạm «bùng» vào nhau, khiến chà cây cối

xung quanh rúng động, lá rụng rơi bởi nhưng cả hai vẫn đứng yên không nhúc nhích.

Au-Dương-Phong thấy đã cò tâm đánh lên, nhưng không làm vì nỗi Hoàng-Dược-Su nên đã chân ngăn và vội đứng dang ra sau ba bước nói lớn :

— Hoàng Lão Tà, ta xin tạm biệt. Hẹn hội ngộ kỳ sau.

Nói xong lão vung tay áo phất lên một cái, gió lộng âm âm rồi quay lưng vội chạy đi.

Ngay lúc ấy Hoàng-Dược-Su thất sắc, vội vàng vung tay xuất một chưởng ngay phía trước Hoàng Dung để yểm hộ cho con gái.

Quách Tĩnh theo dõi đã biết rõ rằng Tây-Độc muốn thừa lúc từ tạ ra đi, bắt ngờ dùng «Phách không chưởng» đánh vào bụng Hoàng Dung. Hào xuất thế quá bất ngờ và lanh lẹ nên chưởng không tài nào giải cứu. Nếu Hoàng-Dược-Su không tinh ý và ra tay kịp thời thì còn chi mà nói nữa.

Chàng chỉ hét lớn một tiếng vung hết hai tay đâm luôn hai quyền vào hông Tây-Độc khiến hắn buộc lòng phải thu hồi cánh tay để ứng phó và giải thoát cho Hoàng Dung.

Au-Dương-Phong tuy đánh trộm Hoàng Dung nhưng không dám tận dụng hết sức lực, tình lịnh gặp phải chưởng lực của Hoàng Dược Su, chân ngăn trước mặt nàng, vững chắc như tường đồng vách đá, biết không làm gì nổi nên vội thu quyền lại đánh bật ra phía sau đỡ đòn của Quách-Tĩnh.

Hoàng Dung nhờ vậy đã thoát chết. Nhưng nàng cũng thất kinh, xuất hận dầm mình.

Au-Dương-Phong tung đòn ra đánh Tĩnh, vừa dùng nội lực của mình, vừa lợi dụng cả chưởng lực của Hoàng-Dược-Su đẩy tới sức mạnh có thể tan thành đống bụi.

Quách-Tĩnh nhắm sức mình không thể nào đỡ nổi vội vàng cúi sát xuống đất né được. Luồng chưởng phong của Tây-Độc ào ào lướt qua trên đầu như cơn bão tố, Thoát được đòn ấy, Quách Tĩnh thất kinh mặt mày biến sắc.

Không đánh được ngón ấy, Au-Dương-Phong phải buột miệng khen thán :

— Chà, chưa bao lâu mà thằng Quách, con này đã tiến

bộ quá sức, quá thật đáng khiếp.

Thật ra trong ngọn đóm vừa rồi Âu-Dương-Phong đã dùng hết một lực và tuyệt kỹ của võ công mình, quyết sát hại địch thủ, không ngờ Quách Tĩnh tránh nổi, thật đi ra ngoài sự dự liệu của lão.

Giảng Nam Lục Quái, thấy trận đấu đã hết đấu khai diễn nên cũng báo nhau bước ra, vây phía Âu-Dương-Phong đứng thành hình bán nguyệt, chuẩn bị tiếp sức cho đỡ mệt.

Âu-Dương-Phong đầu thêm để tâm đến bọn lục quái ! Hắn nghiêng ngàng bước đại vào chính giữa, mặt mày vênh vác như đi vào chỗ không người.

Ngón bản lĩnh và tâm địa ác độc của Tây Độc, Toàn kim Phát và Hàn tiêu Oanh không dám ngấn cấn, phải bước tránh qua một bên nhìn hắn ung dung tự đại bước đi.

Trong lúc này, nếu Hoàng Dược Sư muốn thừa dịp trả thù cho đệ tử Mai-Siêu-Phong, chỉ cần nói lên một tiếng thì tất cả những người này sẽ hiệp lực cùng ông báo vậy, hạ sát Âu Dương Phong một cách rất dễ dàng. Nhưng vì bản chất của Hoàng Đổng Tà vốn trọng danh dự không muốn mang tiếng ý đồng hiệp yếu, nên đứng lặng thinh, nhìn Tây Độc cười nhạt tỏ ý khinh bỉ.

Quách Tĩnh vội chạy lại bên cạnh Hoa Tranh hỏi han mừng rỡ. Hoa Tranh thấy chàng vẫn còn sống mạnh khoẻ hơn thì mừng muốn rơi lệ, trong bụng chười thăm Dương Khang đã nói dối lừa mình.

Đà Lôi tức mình nghiêng răng hàm hực :

— Dương Khang quả là một thằng đờu giả. Cũng vì tin cái miệng léo mép của hắn mà đã cấp cho nó ba con tuấn mã, thật quá hoài của.

Quách Tĩnh hỏi :

— Đà Lôi an-đáp, tại sao các anh lại chạm trán hai tên ma đảm quái ác này để đến nỗi bị treo lên ngọn cây như vậy ?

Hoa Tranh Công chúa vui mừng, nhón nụ cười tươi như hoa, hôn hờ cướp lời anh, lần lượt kể lại câu chuyện vừa qua cho hôn phu được biết.

Nguyễn Dương Khang đến gặp bọn Hoa Tranh, Đà Lôi và Trilet Biệt chó biết Quách-Tĩnh đã bỏ mình một cách thảm thiết, và

Đêm đó Dương-Khang đưa cả bọn đến tạm trú một khách sạn nhỏ tại thị trấn, cách Lâm-an độ năm mươi dặm.

Dương-Khang quyết tâm chờ lúc giữa đêm, các người này ngủ mê sẽ vào hạ sát, nhưng mấy lần đều bị hai lão ăn mày cản mũi.

Hai người ăn mày này là hai vị trưởng lão trong cái bang, khi chiều trông thấy Dương-Khang cầm cây gậy trúc xanh của Bang chúa thì buộc lòng phải chào hỏi cực kỳ lễ phép và ban đêm đến ngồi ngay trước phòng để bảo vệ cho Bang chúa, paong có kẻ xâm nhập thích khách.

Họ thay phiên nhau thức suốt đêm nên mỗi khi Dương-Khang định đi hành thích thì hai người ăn mày này lại quỳ xuống làm lễ rồi đi theo một bên để hầu hạ, thành thử họ đã vô tình giải cứu cho bọn Đà-Lôi khỏi chết.

Suốt đêm ấy Dương-Khang không thể nào thi hành độc kế để giúp cho cha hắn là Triệu-Vương Hoàng-nhan-Liệt. Hắn đành thờ dài chờ một dịp khác.

Qua ngày hôm sau, Dương-Khang sợ câu chuyện Quách-Tĩnh, Hoàng-Dung bị lộ tây không dám tiếp tục cùng đi chung với bọn này nên khẩn thiết cầu xin Đà-Lôi cấp cho ba con tuấn mã để kịp sang Nhạc-Châu có việc cần, đồng thời để truy nã kẻ thù đã giết hại Quách ngghla huynh.

Đà-Lôi tưởng thật tin ngay và rất cảm động về tấm lòng tốt của Dương-Khang đối với bạn. Việc trả thù là quan trọng, Đà-Lôi cũng muốn tận lực giúp hắn cho mau chóng, hơn nữa về phần mình cũng có việc cần về Bắc ngay, không tiện theo hắn được, vì vậy nên sẵn lòng biếu hắn ba con tuấn mã. Trước khi giả từ, Đà-Lôi còn ăn câu hẹn ngày tái ngộ.

Dương-Khang chia ngựa cho hai vị chức sắc trong Cái Bang rồi cùng Mục-niệm-Từ lên đường, nhắm hướng Nhạc-Châu giòng ruồi.

Đà-Lôi đang chuẩn bị thu xếp đi về Mông-cổ nhưng thấy đôi chim diều cứ nhăm bay miết về hướng Nam, nên có lòng nghi hoặc tin rằng bọn chúng đang dò theo kẻ thù đã giết hại Quách-Tĩnh rồi trở về báo tin lại, nên nán ở lại chờ. Nhưng chờ suốt cả buổi sáng hôm ấy mà cặp Bạch-diều vẫn chẳng thấy về.

Đà-Lôi cũng thừa biết đôi chim diều có một linh tính khác

thường, mỗi khi chúng đôi hương bay, nhất định phải có một biển có gì quan trọng. Vì vậy mà Đà-Lôi và Hoa-Tranh, phải tạm gác hành trình về xứ nán lại chờ tin tức đôi chim điểu.

Sáng sớm ngày thứ ba, đôi chim điểu đã bay về, nhưng không chịu đáp xuống, cứ đảo lượn trên đầu Hoa-Tranh công chúa rít lên từng tràng rất quái dị.

Đà-Lôi kinh ngạc quá, ra lệnh cho hai hồ tể tướng và Hoa-Tranh lên ngựa tiến về hướng Nam. Đôi chim điểu rít lên rồi vỗ cánh bay trước dẫn đường. Vì đôi chim điểu đã đánh hơi biết rõ Quách-Tĩnh, Hoàng-Dung hiện ở Ngưu-gia-thôn nên chúng nó mới trở về tìm bọn Đà-Lôi đất đến để gặp mặt. Không ngờ bọn Đà-Lôi vừa đến chốn rừng này, còn không bao xa nữa tới Ngưu-gia-thôn rồi gặp hai gã Âu-dương-Phong và Cửu-thiên-Nhân.

Xuống núi lần này, Cửu-thiên-Nhân đã tuân theo mệnh lệnh của Đại-Kim quyết đi khắp miền Giang-Nam, gây mầm chia rẽ xúi dục cho các anh hùng hào kiệt tranh chấp và giết hại lẫn nhau, càng nhiều càng lợi cho nước Đại-Kim. Khi nào nhà Tống bớt nhơn tài, chúng sẽ thừa cơ xua quân cướp nước.

Cũng vì thế nên khi vừa tới điểm, Cửu-thiên-Nhân đã tìm cách khiêu khích và nói gạt bọn Toàn-Chân giáo-phái cố giết hại Hoàng-dược-Sur. Rồi bị lộ tẩy hẳn phải giả đau bụng rồi dùng kế « ve sầu đổi xác » lên trốn đi chạy tới rừng này, tình-cờ lại gặp Âu-dương Tây-độc.

Cửu-thiên-Nhân mời Âu-dương-Phong đứng lại, múa lưỡi mua chuộc lời kéo theo mình. Trong khi hẳn đang ba hoa kể lể dài dòng để dò ý Tây-Độc thì bọn Đà-Lôi cũng vừa đi đến.

Hiện nay nước Đại-Kim và Mông-Cổ là hai quốc gia thù nghịch, Cửu-thiên-Nhân là tay sai của Đại-Kim, lãnh nhiệm vụ gây tai hại về nhân vật tài lực cho Đại-Tống mau kiệt quệ giúp cho nước Kim dễ bề chiếm đóng, thành công trong cuộc Nam-chinh. Hôm nay gặp những nhân vật Mông-Cổ quả là một dịp tốt cho Cửu-thiên-Nhân, nên hẳn xúi dục Âu-dương-Phong ra tay bắt lại.

Nhị vị hồ tể tướng Triết-Biệt và Bất-nhi-Kiệt tuy là hai tay thần dũng của Mông-Cổ nhưng đâu đủ sức chống lại Âu-dương-Phong.

Đôi chim điểu lúc bay về Nam, tuy không gặp Quách-Tĩnh Hoàng-Dung, nhưng chúng thấy được con Tiểu hồng mã của Quách-Tĩnh do Mã-vương, Thần-Hàn Bửu-Câu cưỡi vào Ngưu-gia thôn nên

vội quay lại tin cho Hoa-Tranh công chúa biết đề kíp tới đây bắt ngựa dẫn về, không ngờ chúng đã đưa chủ làm vào hang hùm nọc rắn. Nếu đôi chim điểu không kịp thời báo tin cho Quách-Tĩnh, Hoàng-Dung đến cứu thì anh em Hoa-Tranh và đôi hồ tể tướng Mông-Cổ đã đành phải bỏ mạng một cách oan uổng nơi chốn rừng hoang này còn đâu nữa.

Hoa-Tranh công-chúa thân mặt nắm tay Quách-Tĩnh, mồm hân hoan kể chuyện, khiến cho Hoàng-Dung thấy nặng cả cõi lòng không muốn nhìn đến nữa. Có một điều bực nhất, là nàng công-chúa nói toàn tiếng Mông-Cổ lúi lúi. Hoàng-Dung chẳng hiểu gì hết, cứ nhìn dáng điệu và cử chỉ âu yếm chí tình, nàng đoán chắc là những câu chuyện yêu đương thương nhớ đối với người yêu của mình.

Hoàng-dược-Sur tình ý thấy nét mặt con gái thay đổi bất thường khi đó hồng, khi tái mét đã đoán được phần nào tâm trạng của con, vội hỏi :

— Dung nhi, con bé Mông-cổ này là ai vậy ?

Hoàng-Dung đáp :

— Nàng ấy là hôn thê của Quách-Tĩnh đấy.

Hoàng-dược-Sur vừa nghe câu ấy nổi giận đùng đùng, nhưng chưa tin mình nghe đúng, hỏi lại :

— Sao, nói lại ta nghe thử ?

Hoàng-Dung buồn rầu nhìn xuống đất, đáp nhỏ :

— Phụ thân cứ hỏi anh Tĩnh sẽ biết sự thật.

Điệu-thủ thư sinh Chu-Thông vốn người tế nhị, vừa nghe hai cha con nói chuyện nhảm việc chẳng xong và có thể xảy ra nhiều điều rắc rối, vội vàng chạy lại bên cạnh Hoàng-dược-Sur tỷ mỉ kể lại đầu đuôi câu chuyện đã xảy ra từ trước, trong thời gian Quách-Tĩnh còn sống nên vụng sa mạc xứ Mông-Cổ. Câu chuyện kéo dài gần nửa giờ mới dứt.

Hoàng-dược-Sur thấy Quách-Tĩnh cực mực xấu trai đã không ưa nhưng ngặt vì con gái mình si mê chàng quá mức lúc nào cũng bám theo như bóng với hình nên buộc lòng phải nhận chàng làm rể. Thế mà hôm nay lại xảy ra câu chuyện quá ư rắc rối về vấn đề vợ chồng. Mang danh là một quái kiệt khét tiếng trên đời có khi nào Dược-Sur lại khờng gã con gái cưng của mình làm vợ lẽ. Hướng chi thâm tâm



Được-Sư rất ghét cái lệ đa thê. Chính bản thân ông, chết vợ từ khi còn trẻ mới lọt lòng, nay đã 16 năm qua, vẫn chưa hề nghĩ đến việc tục huyền.

Càng quý con bao nhiêu, nghĩ càng giận Quách-Tĩnh bấy nhiêu. Cho nên ông trợn mắt gầm lên như cọp dữ :

- Dung nhi, phen này để mặc ý ta, con không được ngăn trở nữa.

Hoàng-Dung thất vía lập bập hỏi :

- Phụ thân, chuyện chi vậy, hãy nói cho con nghe ?

Hoàng-Được-Sư đáp :

- Con đừng hỏi nữa ! Phen này ta quyết lấy mạng thằng ôn con để rớt và con Mông-cò mọi tợ này.

Hoàng-Dung thất kinh mắt mày tái mét, nín thở nín nín :

- Con lạy cha, xin cha thương tình đừng hại anh Tĩnh. Anh ấy tâm địa chất phác và thành thực yêu con.

Cặp mắt Hoàng-Được-Sư long lanh như điện xạ thẳng vào mặt Quách-Tĩnh, ông quát lớn tuồng rung chuyển cả từng cây :

- Ranh con, nếu muốn chứng minh sự thành thực yêu con gái tao, hãy lấy đao chặt đầu con bé Mông-cò nọ.

Từ nhỏ đến giờ, chưa khi nào Quách-Tĩnh làm vào một tình cảnh quá ư rắc rối như thế này. Sở dĩ bản chất cục mịch cùn cùn tâm tư dằn độn nên chàng chưa biết xử thế như thế nào cho phải, cứ đứng sững sờ đôi mắt nhìn trân, tay chân hình như bấn loạn, nói chẳng nên lời.

Hoàng-Được-Sư hỏi tiếp :

- Mày đã có vợ rồi, tại sao dám cả gan lựa gạt tao đến cầu hôn bé Dung nữa ?

Giang-Nam lục quái nhìn thấy sắc diện Hoàng-Được-Sư quá ư giận dữ, mắt lộ xung quang, nếu trái ý một tý ông chỉ đánh ra một đòn thì trò yêu của mình mất mạng ngay, vô phương cứu chữa.

Vì vậy cho nên chẳng ai dấn ai sẵn sàng chuẩn bị, tuy biết rằng 60 với Hoàng-Được-Sư, cả bọn cũng chẳng thấm vào đâu, nhưng chả lẽ đi bỏ rơi học trò trong lúc này. Nếu quả Hoàng-Được-Sư ra tay thì thật là một điều vô cùng bất hạnh cho cả 7 thầy trò.

Quách-Tĩnh tâm địa chất phác, thấy Hoàng-Được-Sư nói ức mình, chấp tay thưa :

- Thưa, đầu phải như thế ? Lòng con chỉ mong có một điều là được sống bên cạnh Hoàng-Dung, ngoài ra con có thương yêu ai khác đâu, mà bảo rằng con lừa gạt.

Hoàng-Được-Sư dju mặt ôn hòa nói :

- Khá lắm, nhưng nếu mày không chịu tự tay giết chết con bé Mông-Cò này, thì từ nay về sau tao cấm không cho đến gần Dung nhi nữa, mày có nghe chăng ?

Quách-Tĩnh phân vân chưa biết đáp thế nào, bỗng Hoàng-Dung nhìn chàng nửa mai nói :

- Đòi nào mà anh chịu nghe. Anh muốn luôn luôn được nhìn mặt mày có năng cho thỏa chí mà.

Quách-Tĩnh đáp :

- Lòng tôi yêu hẳn như một đũa em gái, xa hẳn, mà không gặp mặt lâu ngày tối cũng nhớ thương lắm.

Hoàng-Dung cười nhạt rồi nói :

- Đó là quyền tự do của anh. Anh muốn thương hay sống gần kẻ nào, ai có quyền cấm đoán anh được.

Hoàng-Được-Sư thấy Hoàng-Dung cười cười nói không buồn nữa, nên hết giận, dju giọng chỉ vào Giang-Nam lục quái và Đả-Lôi, bảo Quách-Tĩnh :

- Được rồi, hôm nay có đủ mặt 6 vị ân sư của mày, có cả thằng anh ruột của anh ruột của con kia chứng kiến, tao chỉ cần tự miệng mày xác định dứt khoát, là mày, thích lấy con ấy hay con tao làm vợ.

Sở dĩ 6 vị quá thương con gái nên Hoàng-Được-Sư phải ép bụng hỏi lại Quách-Tĩnh câu này, chứ thực ra bình sinh ông không muốn khi nào tỏ ý xuông nước với một ai.

Quách-Tĩnh băng khuông, mặt nhìn xuống đất, lòng lằng lằng nghĩ lại hình ảnh ngày xưa khi được Thành-Cát Tư-Hảo ân tặng kim đao, và được đạo trưởng Khưu-xử-Cơ khắc tên bảo đao truy thủ ngay từ lúc hãy còn trong bào thai. Theo lời di chúc của phụ thân, mình và Dương-Khang phải là đôi bạn chí thân cùng sống cùng chết. Không ngờ ngày nay tâm địa Dương-Khang quá ư gian trá, nên khó mà giữ được lời di huấn của phụ thân, nhớ đến ý muốn của Dương-Thiết-Tây thúc phụ trước giờ phút lâm chung, muốn ta phải kết hôn cùng Mục-niệm-Tử, nhưng ta không thể thi hành

được vì hoàn cảnh xui xẻo, các bậc tôn trưởng đã thương ta muốn đặt đề và hy vọng ta làm những việc quan trọng, nhưng không buộc ta phải tuân hành. Đại-Hân Thiệt-Mộc-Chân định ta phải làm rõ ông ấy. Về phương diện tinh thần, ta có thể tôn trọng ý muốn ấy hơn những lời di chúc của phụ thân và Dương thúc phụ chăng? Lễ cổ nhiên, không ta không thể nào giữ lòng trung thành với ý muốn kẻ lớn để rồi suốt đời sống xa cách em Dung. Vạn triệu lần, không thể được.

Thâm tâm đã định, chàng ngó lên định lời đáp lại cho gọn gàng và dứt khoát để mọi người cùng nghe.

Đà-Lôi trước kia cũng là học trò của Giang-Nam Thất-Quái cho nên đến cạnh bên Chu-Thông nhờ thầy thông ngôn lại để biết rõ những lời đối đáp giữa Quách-Tĩnh và Hoàng-Dược-Sur. Lúc thấy Quách-Tĩnh ngược mặt chân chột không đáp được, biết rằng Quách-An-Đáp của mình, chẳng có chút tình gì với em gái Hoa-Tranh nên nổi giận đứng đứng thờ tay ra sáu lấy ra một mũi tên đầu bằng răng beo đuổi cặp lông chim điêu, giơ lên hét lớn:

— Quách-An-Đáp, phạm mạng thân nam tử, thiệt ngôn như phá thạch, một câu đã hứa ngàn đời không sai. Nhưng ta xét lại An-Đáp chẳng có lòng thương em ta, thì lẽ nào một vị Công-chúa của đại hân, chúa tể Quốc-gia Mông-Cổ lại đi quy lụy nài xin mối tình thừa của kẻ khác hay sao?

Như vậy, thái độ ta đã dứt khoát câu nói thật ra đây: Ta, Đà-Lôi, dòng họ Thiệt-mộc, cũng người đã xả thân cứu ta, cứu em ta, và cứu phụ vương ta khỏi tai nạn nơi thổ sơn, cũng nên xác định nghĩa ơn rành mạch: Đề bồi đáp ơn người, ta hứa sẽ thay người phụng dưỡng chu đáo mẫu thân người đang sống tại Mông-Cổ, dưới quyền của phụ vương ta. Sau này nếu người muốn đưa người về Nam; ta sẽ đích thân, hay cho binh tướng hộ tống về đến nơi, không hề máy may thiếu sót — Là kẻ trượng phu xem lời hứa hơn mạng mình, ta đã nói quyết làm đúng, người khá yên lòng.

Nói xong, Đà-Lôi đưa hai tay cầm chiếc tên « Lang-Nha điêu sĩ » bẻ gãy hai đoạn ném xuống đất.

Bao nhiêu lời chất phác và cương quyết của Đà-Lôi rất dứt khoát phân minh, đầy nhân nghĩa, khiến Quách-Tĩnh chạnh lòng hỏi

trở lại những ngày thơ ấu, mình và Đà-Lôi hai trẻ thương yêu nhau như ruột thịt, quanh năm suốt tháng quấn quýt lấy nhau như đôi chim non, như bóng với hình, trên bãi sa mạc hoang vu, nay còn đành rành trong ký ức. Chàng nghĩ lại lời nói của Đà-Lôi « đại trượng phu trọng lời hứa hơn mạng mình », chàng cảm thấy bồn chồn hổ thẹn về câu chuyện hứa hôn với Hoa-Tranh — việc này tuy do Thành-Cát Tư-Hân, nhưng khi ấy mình đã gạt đầu đồng ý nên không thể nuốt được lời đã hứa. Nếu ta làm Hoàng-đạo-chúa nổi giận ra tay giết ta, thì để lại cho Hoàng-Dung một niềm uất hận, ta có chết cũng chẳng người. Nhưng đã là trai, thì chịu cho nàng oán giận còn hơn là nhún nhường lấy sự hổ thẹn với lương tâm suốt đời.

Suy nghĩ xong, Quách-Tĩnh nhìn Đà-Lôi nói bằng Mông ngữ một hồi rồi quay lại Hoàng-Dược-Sur thưa lớn:

— Thưa Hoàng đạo chúa, thưa sáu vị ẩn sư, thưa sư phụ Triệt biệt và Bất-Nhật-Kiệt, Đà-Lôi An-đáp, Quách-Tĩnh này, luôn luôn quý trọng kẻ trên trước, giữ phẩm giá con người không bao giờ ham sống sợ chết để thành những kẻ thất tín, bất nghĩa.

Hôm nay, tôi xin xác nhận trước mặt quý ngài « Tôi Quách-Tĩnh xin lấy Hoa-Tranh mười mười làm vợ duy-nhất của tôi suốt đời. »

Lời tuyên bố của Quách-Tĩnh quả đã ra ngoài dự đoán của mọi người. Đà-Lôi và Hoa-Tranh sung-sướng muốn run người. Các vị Giang-Nam lục quái rất hãnh-diện về lời nói đầy nghĩa-khí và can-đảm của học-trò mình.

Hoàng-Dược-Sur cất tiếng cười lạnh lớt, cười như xé ruột, Hoàng-Dung sững sờ cúi mặt, đầu óc hoang mang muốn té sấp.

Mọi người đứng lặng hồi lâu không ai nói một lời. Sự yên lặng nặng nề như bão trùm cả vạn-vật, thỉnh thoảng Hoàng-Dung lao mình bay vút tới trước mắt Hoa-Tranh quét mắt nhìn nàng từ trên xuống dưới thấy rằng nàng Công-chúa Mông-cổ thân hình vạm-vỡ, da dẻ hồng-hào, điệu bộ hiên ngang, mắt to mày đậm, rõ ràng một nữ chiến tướng, xứng con gái của Thành-Cát Tư-Hân Chúa tể sa mạc Mông-cổ.

— Nàng thờ dài than lớn:

— Quách ca. Hôm nay, em nhìn tận mặt thấy nàng cũng anh quả thật xứng đôi vừa lứa. Mong đôi bạn sẽ như đôi thẩn điêu tung hoành trên sa-mạc. Còn em đây, con bé Dung, yếu đuối của anh chẳng quá như con chim con núp dưới cành liễu của xứ Giang-Nam.

Quách-Tĩnh bước tới nắm tay Hoàng-Dung lắc đầu nói :

— Bê Dung, chẳng biết anh nói em có tin không

Trong thâm tâm anh, xưa nay mãi mãi, chỉ in hình bóng một người thôi, đó là ai chắc em cũng biết, là bê Dung. Anh nói thật, tuy sống trong một hoàn cảnh éo le, trên đê dưới ép, đầu gặp phải lừa chày dầu sôi, xả thân nghìn mảnh, không khi nào quên hình ảnh em được.

Hoàng-Dung nức nở hỏi :

— Thế sao, anh lại nhận lấy Hoa-Tranh ?

Quách-Tĩnh lắc đầu đáp :

— Anh đây bản chất cùn cù ngu xuẩn, không lạ miệng khéo lời, chỉ biết đã hứa rồi không làm sao khác được, nhưng bất cứ hoàn cảnh nào anh vẫn thương em, đầu chết đi cũng không quên được. Hoàng-Dung nghe nói cũng biết là lời chí tình nên thương giùm cho hoàn cảnh. Tĩnh chẳng biết nói sao hơn, nằng lặng yên một chập cười bảo :

— Tĩnh ca, nếu chúng mình biết công chuyện như thế này thì tháng trước đây thì sống luôn nơi Minh hà đảo, mà yên thân.

Tình lnh Hoàng-Dược-Sư liếc lên :

— Việc ấy chẳng khó gì xem đây ta cho bầy tự do theo ý muốn.

Tức thời tiếng gió lộng vù vù theo lời nói, Hoàng-Dược-Sư phất mạnh tay áo hướng về phía Hoa-Tranh.

Hoàng-Dung nghe chưa hết, đã biết ý định của ông rồi. Khi này nhìn đôi mắt của phụ thân đang sáng sủa khi, nằng giả vờ đến trước mặt Hoa-Tranh giả bộ ngắm xem để nói chuyện cùng Quách-Tĩnh, nhưng sự thật muốn đem thân mình che chở cho nàng.

Hoàng-Dung tuy bị Quách-Tĩnh không nhận làm vợ, nằng chẳng muốn người yêu suốt đời phải đau khổ vì mình. Cũng như trước kia có một lần ghen bậy với Mạc-Như-Tử hồi hạn mới này. Ngày nay mỗi khi nghe đến tên nàng, lòng xốn xang khó chịu. Vì Hoàng-Dung đã đề phòng trước, nên khi Dược-Sư vừa mới ra tay nằng đã nhảy lên ngựa ôm Hoa-Tranh.

Hoàng-Dược-Sư quật mạnh đê giết ngay Hoa-Tranh, bắt ngựa con gái mình lấy thân che cho hết, khiến ông giật mình thu chướng lại. Hoàng-Dung ôm Hoa-Tranh nhảy phóc ra sau ngựa trên 3 thước.

Hoàng-Dung mảnh mai bé nhỏ, vóc Hoa-Tranh to lớn dềnh dàng, mới nhìn chẳng khác nào kiến tha hột bắp !

Tình lnh nghe « bốp » một tiếng, Hoàng-Dược-Sư vỗ mạnh trên yên ngựa Hoa-Tranh, tức thì con ngựa to lớn đẹp đẽ như vậy chỉ vẩy đuôi mấy cái, đứng yên rồi lần lần quỳ bốn chân ngã sụm xuống đất, chết không kịp ngáp.

Ngựa này tuy không bằng con Hãn huyết biru cầu của Quách-Tĩnh, nhưng cũng thuộc loại thần mã hữu danh của Mông-cổ, thân thể cao lớn như một tháp đá, thể mà chỉ vì một cái vỗ nhẹ đã chết ngay, dù thấy công lực của vị chúa tể Đào hoa ghé gớm là dường nào.

Bọn Đà-Lôi, Triết-Biệt đều là hồ tướng gan dạ đầy mình, nhưng cũng thất kinh khiếp vạ vì thần lực của ông già này, xem bộ như một nhà nho mà võ công thần sầu quý khiếp. Mọi người cùng nghĩ :

— Nếu Hoa-Tranh không nhờ con bé kia vác chạy thì đã nát ra như cảm dưới bàn tay này rồi.

Hoàng-Dược-Sư không ngờ con gái mình lại khoan hồng đại lượng như vậy nên lắc đầu kinh ngạc. Ông nghĩ r

— Nếu ta giết con này, Quách-Tĩnh sẽ giận và oán thù con gái ta, nhưng mặc kệ, đời ta chẳng biết oán ai.

Hoàng-Dược-Sư toan ra tay đánh nữa, nhưng khi thấy Hoàng-Dung nhìn mình với cặp mắt đầy lo sợ, nét mặt nửa khóc nửa cười hết giận chạnh lòng nghĩ đến hình dáng một người đi khuất.

Trên khuôn mặt của Hoàng-Dung hiện ra hình ảnh thân yêu của người bạn trăm năm khi sắp lìa trần, nghĩ tới người vợ yêu xấu số, ông thấy xót xa cay đắng, và cuộc đời mười sáu năm trước tưởng đâu mới xảy ra một vài ngày.

Ông biết rằng con gái mình đã thương Quách-Tĩnh, tình nghĩa đậm đà như ghi xương khắc cốt, nó giống y như vợ mình khi xưa đã thương mình cho đến giờ phút chết.

Nghĩ đến đây, Dược-Sư trầm ngâm đôi mắt xa xăm, lòng buồn rũ rượi.

Hoàng-Dung nhìn cha biết ông đã thương mình Quách-Tĩnh, động lòng nước mắt rưng-rưng ướt má.

Chợt Hoàng-Dược-Sư cất tiếng gọi lớn :

— Dung con, thôi, cha con mình về. Tự liệu con để tự do cho nó, cha cảm con không được gặp mặt thẳng bạc tình ấy nữa, nghe chưa ?

Hoàng-Dung lắc đầu phụng phịu nói :

— Không đâu, con chưa thể về được bây giờ, vì cần phải đến Nhạc-châu thay thế cho Hồng ân sư Bắc-cái, giữ chức Bang chủ toàn quốc.

Dược-Sư mỉm cười nói :

— Con nhất định làm chúa ăn mày thật sự sao ? nếu làm ăn mày phải vác gậy xách bị suốt ngày xin ăn, con chịu sao nổi. Thôi về với cha đi con.

Hoàng-Dung cương quyết trả lời :

— Con đã hứa với Hồng ân sư, đã nhận gậy lệnh Bang chủ làm sao nuốt lời được ?

Hoàng-Dược-Sư suy nghĩ một chập rồi bảo :

— Con đã quyết, cha cũng chiều lòng, nhưng đi xin thù vài ngày, nếu quá cực nhọc, nên thưa lại với Hồng-An-Cái trao cho kẻ khác nghe chưa. Bây giờ ta muốn cho con biết từ nay con có còn bám đuôi theo thẳng quỉ này nữa không ?

Hoàng-Dung sẽ liếc nhìn thấy Quách-Tĩnh đang trở mặt hau háu nhìn mình có vẻ si mê luyến ái thâm tịch sâu đậm nên thưa rằng :

— Phụ thân đừng chê anh ấy xấu xa tội nghiệp. Tuy vậy anh ấy quả một người hùng. Làm trai chỉ cần nghĩa khí, tài giỏi, đâu cần đẹp ? Khi nào anh lấy vợ, con có chồng là lẽ tự nhiên, nhưng tìm anh vẫn khắc hình con, và lòng con không khi nào phai hình anh ấy.

Dược-Sư cười đáp :

— Ôi chao, con gái của Đông-tà Hoàng đảo chúa sao tệ lời thế ? Đã lấy chồng, ai cho phép con được nghĩ đến thẳng khác ? Nhưng đó là việc tương lai. Bây giờ cha để con tự liệu, nhưng đừng yếu đuối và chịu thua sút một đứa nào đấy nhé.

Hoàng-Dung thấy cha nằng nằng lòng, thích chí cười dòn :

— Dạ, cha không nói con cũng biết. Con của cha, Hoàng đảo chúa, đời nào chịu thua ai. Khấp thiên hạ, chẳng ai có thể hà hiếp được con, ngay lão Âu-Dương-Phong Tây-Độc cũng phải ngán con nữa.

Hoàng-Dược-Sư, mừng yêu gái cưng :

— Cha đã già, sống bao năm nữa để con cậy thế hoài hay sao ?

Hoàng-Dung buồn rầu muốn khóc, đáp :

— Cha chết đi, một mình con bơ vơ trên hải đảo sống sao nổi cha ơi ?

Cha con Hoàng-Dược-Sư nói chuyện bô bô như ở chốn không người. Giang-nam lục hiệp, tuy là những kẻ giang hồ, tính tình cở quái cũng chịu không nổi khi nghe họ nói chuyện cùng nhau. Theo cở tục đời Tống lúc bấy giờ, thiên hạ trọng nhất là chữ cang thường lễ nghĩa của đạo Khổng. Thế mà Hoàng-Dược-Sư lại xử thế ngang tàn, chẳng kể thế tục, vì vậy bị người đời gán cho danh hiệu « Đông-tà ». Hoàng-Dung là con gái cưng của ông mà nói trước mặt cha, những chuyện tự do yêu đương, phân tách chồng con, tình ái, bất chấp những chuyện thường tình về trinh, thảo, tiết, liệt !

Hơn nữa không có gì chường bằng cha nói con cãi, con khóc, cha cười, chẳng kể tôn, ty, trật tự, và cứ hồ một tý là định giết người. Ngay như Kha-Trần-Ác đại hiệp, là người đầy đức độ bao dung mà cũng bức mình không chịu nổi. Cả sáu thầy thầy đèo mùng cho trò mình đã thoát ly được đứa con gái họ Hoàng yê cùng yêu quái. Riêng Quách-Tĩnh thấy Hoàng-Dung hôn lầy muốn mở miệng an ủi vài câu, dù sao nửa năm trời qua, tuy chung sống nhưng hai người vẫn giữ vẹn tình trong sạch, khác hẳn với con mắt của người đời đã làm tương. Nhưng chàng nghĩ mãi chẳng ra câu nào để xứng đáng với người yêu muốn thưở.

Hoàng-Dược-Sư hết nhìn bộ mặt ngày thơ đáng thương của Tĩnh, lại ngó Hoàng-Dung. Một chặp sau, ông rú lên một tràng dài thanh thoát, khiến cho lá rụng lao xao, xang động cả rừng sâu hổ thẳm, liên miên bất tận. Đàn chim thước hoảng sợ, vỗ cánh tung bay kêu la rối rít khắp rừng.

Hoàng-Dung động lòng ngược mặt nhìn trời than lớn :

— Chim đi, đêm nay mong bảy tháng bảy là đêm Chử-nữ gặp Ngưu-lang, sao bay không lên bắt cầu ở thượng mà ở đây kêu hoài ?

Hoàng-Dục-Sur thấy đoàn chim thước bay hỗn loạn vùn vủ trên đầu, cuối xuống hết một năm sạ, vung mạnh lên trời. Nhiều con chim thước bay cao út mù cũng bị trúng sạ nhào xuống chết tức. Ai này đều hoảng kinh, nhất là Triết-Biệt một tay, thiện xạ của Mông-Cả cũng há mồm trợn mắt phục tài ông sát đất.

Hoàng-Dục-Sur đưa mắt nhìn qua một lượt, khai triển kinh công thượng thượng khê lất vai một tý, toàn thân bay lên vượt khỏi khu rừng, biến mất trong chòm mây trắng. Đà-Lôi tuy không biết tiếng Hán, nhưng thấy Quách-Tĩnh khẳng khẳng giữ lời ước cũ với em mình thì mừng vô hạn. Cầm chiếc kim đao của cha mình lúc trước đưa lên môi hôn, rồi hai tay nâng lên trả lại Quách-Tĩnh nói lớn :

— Quách-An đáp, chúc em sớm phục phụ thù về phương Bắc gặp cha mẹ, anh em cùng đoàn tụ nhé.

Hoa-Tranh cũng liến hoan chỉ vào đôi Bạch Điểu nói với Quách-Tĩnh :

— Đôi chim điểu này của chúng ta em để nó theo anh cho có bạn. Cầu chúc anh mau về để mẹ khỏi trông. Tuy lúc nào cũng có em bên cạnh hầu hạ nhưng bà vẫn buồn vì xa anh.

Quách-Tĩnh giật đầu rồi rút ra một mũi kích bảo Hoa-Tranh :

— Em thưa lại với mẫu thân, anh quyết dùng mũi kích này để giết kẻ thù. Mũi kích này của cha anh dùng lúc còn tại thế.

Triết-Biệt, Bác-nhi-Triết anh em Đà-Lôi lần lượt đến ôm Quách-Tĩnh từ biệt rồi cùng lên ngựa nhậm phương Bắc trực chỉ.

Hoàng-Dung liếc mắt nhìn theo bốn người đi khuất dạng, thấy Quách-Tĩnh vẫn đứng ngơ ngác như tượng đất, thấy nặng nề buồn tười, nói nhỏ :

— Anh Tĩnh, thôi anh theo luôn họ đi, em không giận trách gì đâu.

Quách-Tĩnh nói :

— Bé Dung, Dương Khang đã ăn cắp gậy em, nó sẽ lợi dụng gậy này rối loạn trong ban khất cái của Hồng sư phụ, vậy tôi

nay chúng ta đi tìm thầy, để rồi sáng mai qua Nhạc-châu luôn thôi. Em đồng ý không ?

Hoàng-Dung rầu rầu đáp :

— Thôi một mình anh vào cung tìm sư phụ cũng được.

Nói xong nàng lấy đao truy thú xưa nay đeo luôn bên mình mở ra đồng thời lời một cuộn dây trao cho Quách-Tĩnh nói :

— Đây là quà của cha em dành cho anh đấy.

Nàng rút thêm ra một mớ vỏ ốc ngũ sắc, bảo Tĩnh :

— Thứ này là kỷ niệm của đôi ta trong những ngày sống trên Minh hà đảo, em chia hai bìa anh một nửa.

Nàng giữ chỉ bao sọc sặc, xếp vào mấy hộp y phục phụ nữ một năm bạc vụn, và chiếc áo lông cừu do Quách-Tĩnh tặng mình trong buổi gặp gỡ tại Trương gia khẩu, rồi huých bao lại kẹp vào nách cất giọng cười vang, nói tiếp :

— Em chẳng còn thứ gì đáng giá để tặng anh. Em đi đây, chào vĩnh biệt.

Hoàng-Dung nói dứt lời phi thân chạy khỏi rừng.

Quách-Tĩnh như người nằm mê, tâm hồn rối loạn, thấy nàng ra đi hoảng vĩa nhảy phóc lên. Tiêu hồng mã đuổi theo gọi lớn :

— Bé Dung, em hãy lấy ngựa này mà đi đỡ chân.

Hoàng-Dung cứ chạy, quay đầu lại khoát tay cười lớn rồi đi luôn.

Quách-Tĩnh đuổi theo, thấy chướng, vội dừng ngựa lại. Chàng đứng ngẩn ngơ nhìn bóng dáng người yêu mỗi lúc nhỏ dần, khuất dạng sau mấy bụi xa xa, nhưng cứ đứng nhìn mãi, tâm thần bất định

Hàn-tiêu-Oanh gọi lớn :

— Tĩnh-nhi, bây giờ về đây đây, chẳng lẽ cứ đứng nhìn theo ào ảnh mãi sao ?

Quách-Tĩnh giật mình vực nhớ lại đáp :

— Con đang dự định vào cung vua đón Hồng-thất-Công Sư phụ. Để nhất sự phụ Kha-trần-Ác chống nạng sát lại gần nói :

— Ủ đúng lắm. Con nên đi đi. Các sư phụ cần phải về thăm

nhà xem thử ra sao, vì nghe nói trong khi các sự phụ vắng mặt, Hoàng được-Sư có đến bắt nạt gia nhân.

Nếu may ra, con có gặp Hồng Lão tiền bối, hãy với người về huyện Gia-Hưng để điều dưỡng bệnh tình con nhé.

Quách-Tĩnh cúi đầu tuân theo, rồi từ giả lục vị sự phụ, lấy dao truy phủ cùng mõ vô ốc của Hoàng-Dung lưu lại cất vào bao, phốc lên ngựa về thành Lâm-An. Hai con bạch điều bay theo hộ tống.

Chờ đến thật khuya, Quách-Tĩnh phi thân lên vào nhà Ngự-Trừ quan sát khắp nơi ba bốn bận chẳng gặp Hồng-diết-Công mà ngay đại ca Châu-bá-Thông cũng không thấy tăm dạng.

Qua đêm sau, chàng vào lần nữa vẫn không kết quả nên bực mình lắm suy nghĩ :

— Đã hai đêm mõ vô đây không làm được tích sự gì hết, mình thật quá ngu dốt và vô dụng, hễ xa Hoàng-Dung thì óc mình tối đen như mực, chẳng tính ra được một chuyện gì hết. Hay là mình phải đuổi theo Bé Dung, giúp cho hắn hoàn thành công chuyện của cái Bang. Sau đó về đây nhờ hắn tính chuyện tìm thầy. Có hắn thì chuyện gì khó cũng làm được. Một mình ta, chuyện một tý cũng chả xong. Nay đã mừng chín tháng bảy rồi. Chẳng còn bao ngày nữa là Đại-hội Cái-Bang. Đường đi Nhạc-Châu xa xôi ngàn dặm, không tài nào phi hành đến kịp, phải nhờ Tiểu Hồng mã vậy.

Nhờ tài thần tốc của Hãn-huyết-Câu-Tiểu-hồng-mã nên chỉ trong một ngày đầu đã vượt trên ngàn dặm đường trường đến tận ranh giới của tỉnh Giang-Nam rồi.

Lúc bấy giờ giang sơn Trung-hoa bị nước Kim chiếm mất một nửa, phía đông lấy con sông Hoài làm ranh giới, phía tây lấy thành Tân-Quan để phân biệt hai vùng Kim, Tống.

Nước Đại-Tống nay chỉ còn các tỉnh Lưỡng-Triết, Lưỡng-Hoài, Đông-Tây-Lộ Giang-Nam, Nam-Bắc-Lộ kinh đô, Từ-Lộ Tây-thục, Phúc-Kiến, Lưỡng-Quang, cả thảy 15 tỉnh, thật thế nước quá suy đồi, quân giặc chiếm gần hết, và chúng chỉ lăm le thôn tính luôn một ngày gần đây thôi.

Ngày kia Quách-Tĩnh đến Huyện Vũ-Linh thuộc Phủ Long Huy, cách Nhạc-Châu không bao nhiêu nữa, nên cho tiểu Hồng-Mã đi chiếm một đê đường sức. Chiều hôm ấy chàng lặc đến một vùng rừng

rậm liên miên, bốn bề thanh u vắng vẻ, đồi núi bao la, từng dãy núi đá thì nhau nhỏ lên hết tận.

Cho ngựa đến tận chân núi đá, thấy địa thế nơi đây quá hết sức quanh co hiểm ác, Quách-Tĩnh nhắm không thể ban đêm vượt rừng nổi, nên phải tìm nơi tạm trú, ăn uống dưỡng sức, ngày mai sẽ tiếp tục đi nữa.

Chàng nghỉ thế, rồi cho ngựa chạy vòng quanh khu rừng. Chẳng bao lâu đến một vùng có trúc mọc rất nhiều. Chàng cả mừng đoán rằng có trúc mọc tốt nhiều phải có người ở.

Đi hết vòng trúc, tiếp đến một vùng tùng mọc xanh um, vô cùng xinh đẹp, quang cảnh u-nhàn, có dựng ba ngôi nhà là.

Quách-Tĩnh xuống ngựa lại gần, vừa đến cửa nghe có tiếng đàn bà khóc than thảm thiết, nên đứng chặn lại suy nghĩ :

— Nhà người ta đang có chuyện đau buồn, mình không nên tới quấy rầy, hay là tìm chỗ khác cũng được.

Chàng dự định rút lại nhưng bọn tay chân nào ngựa hí, nào chim diều gào rít vang rân, đã làm nao động đến chủ nhà.

Thình lình cửa nhà hé mở, một ông cụ già áo quần lam lũ râu tóc bạc phơ, tay cầm cương thoa nấp sau cánh cửa hét lớn :

— Quân cầu trẻ, nơi đây rắn độc không có, mỹ nữ cũng không, chỉ có một mạng già này, bọn bay có cần hãy bước vào mà bắt lấy. Quan quân chỉ bay, quả đở chỗ má!

Quách-Tĩnh đoán biết ông lão đã lẩm rồi. Mình còn nhỏ tuổi ăn mặc như thế này, đâu phải quan gia gì mà gọi như vậy?

Nghĩ thế, chàng lớn tiếng đáp lại :

— Thưa lão trưởng, cháu chỉ là khách lạ qua đường lỡ bước, chỉ muốn phiền lão trưởng cho ngủ đờ một đêm sáng sẽ đi sớm. Nếu không tiện cháu xin đi ngay, đâu có dám phiền nhiều lời thôi nữa?

Ông già định thần nhin kỹ Quách-Tĩnh rồi bước ra, hạ cây thoa xuống, vòng tay vái chàng rồi nói :

— Trời nhá nhem, già nhận không rõ, ăn nói quá lời xin miễn chấp. Nếu quí ngài không chê nhà tranh vách lá, xin mời vào uống chung trà, trú đờ một đêm.

Quách-Tĩnh mừng rỡ, dắt ngựa ra vườn tìm cỏ cho ăn rồi bước vào nhà.

Nhà này tuy nhỏ bé nghèo nàn nhưng lối bày trí thanh tao vừa sạch vừa mát.

Quách-Tĩnh vừa đặt tròn ngai xuống, bỗng bên ngoài có tiếng vỗ ngựa dồn dập chạy tới.

Ngựa dừng trước cổng, có lẽ ba con là ít. Một giọng hách dịch vang lên rang rang :

— Lão già họ Tần, hãy mau mau đem rắn và con cháu nộp lên quan lập tức.

Tiếp theo đó một giọng khác nói:

— Chúng ta cũng muốn tha cho lão, nhưng Thái gia-gia đâu chịu tha cho bọn ta? Muốn tốt phải đem rắn và con cháu nộp, đừng để chúng ta phải ra tay.

Tức thì nghe âm một tiếng, tên đi đầu phóng roi đập vào cánh cửa.

Trong nhà cụ già nói khẽ :

— Cấm nhi, mau mau chạy ngổ cửa sau trốn ra rừng, tối nay đừng về. Sáng hôm sau sẽ tìm đường về Quảng-Đông luôn đi con nhé.

Cô gái tên « Cấm », hậu bạo nói qua giọng lè :

— Xiu ông cho cháu ở lại, sống chết cùng ông, cháu không lòng nào rời ông được trong lúc này.

Cụ già dậm chân nghĩ rằng rít nhỏ :

— Không cần ! cháu cứ đi ngay chớ có cãi lời mà bị đòn. Chạy mau lên kẻo không kịp nữa.

Tức thì từ trong xó cửa, một cô gái áo xanh, mặt mày xinh đẹp, chạy nhào ra, ôm lấy ông già nắm chặt vật áo. Ông cụ cố xô đẩy nhưng gỡ mãi không được.

Vừa lúc đó, cả cánh cửa bị đập ầm một tiếng, ba tên đầu trâu mặt ngựa hùng hổ bước vào.

Tên đi đầu túm gáy nàng lỵ kéo ra, quàng ngang eo lách, kẹp chặt vào nách, không thể nào vẫy vùng được.

Cô gái hoảng sợ miệng ấp úng không nói nên lời, thần sắc tái mét như người sắp chết.

Quách-Tĩnh để ý nhìn tên lỵ đang ôm cô bé, mặc y phục theo cấp Đô-đầu của huyện nhà, còn hai tên đi theo ăn mặc theo lối vệ binh.

Tên Đô-đầu ôm chặt người con gái há há cười nhìn cụ già nói lớn :

— Tần lão trưởng, chúng ta thừa lệnh trên tới đây, nhà ngươi chớ kháng cự mà mang họa vào mình. Mau mau đem nộp hai chộc rắn độc, sáng hôm sau sẽ trả cháu gái về ngay. Nếu chậm trễ hay trái lệnh đồng than trách nữa.

Hắn túm cổ gái kéo luôn ra cửa. Tần lão đứng lên dùng cây cương thoa phang đại vào lưng hắn. Tên Đô-đầu dùng dao gạt mạnh cây kim thoa sút tay văng xa lìa.

Hắn không tha, dùng chân quét mạnh một cái khiến ông lão té nhào trên đất, miệng thét lớn :

— Nếu hôn lão, mạng chó của mi không còn !

Tần lão rùng rợn đứng dậy, thấy cháu mình bị bắt đi, chạy a lại, ôm chân của hắn, cầu nài vào bập về.

Bị cắn đứt thịt đau quá, tên Đô-đầu nổi nóng, đưa sừng đao chém vào trán, khiến máu chảy đỏ mặt.

Tần lão càng đau càng căm mạnh, cứ ôm riết chân hắn cầu hoai, không kể gì nguy hiểm, sừng chết nữa.

Hai tên vệ binh nấn vào, đá một cái ông lão té ngựa ra rồi đưa tay nắm đầu xách lên.

Tên Đô-đầu nổi xung, vung ngọn đao nhắm đầu ông đâm miết, ông lão té ngựa ra mê màng, tánh mạng như đèn treo trước gió.

Quách-Tĩnh đi nổi nóng ngay từ khi tên Đô-đầu xông lại bắt cóc cô cháu gái của ông lão. Nhưng vì bản chất chậm chậm chân chờ, không biết nghĩ suy ứng phó kịp thời. Nếu có Hoàng-Dung một bên, thì ông lão không đến nỗi bị toét đầu, mạng trận đòn như vậy.

Mặc dầu trong lòng muốn can thiệp, nhưng Quách-Tĩnh cứ dằn đo suy nghĩ mãi chưa biết nên xử trí làm sao cho tiện. Mấy khi nay, mỗi một chuyện gì cũng có Bé Dung định đoạt, hôm nay còn một mình tuy có thừa tài, dư can đảm, nhưng không đủ lãnh lẹ để xử sự cho kịp lúc.

Nhưng đến khi thấy máu chảy đầy mặt ông già, lại thêm hai tên vệ binh xông vào nắm đầu ông cụ kéo ra như con vật, khiến Quách-Tĩnh nộ khí xung thiên, chẳng cần đắn đo suy nghĩ gì nữa, xông ngay vào vòng chiến, mỗi tay túm đầu một tên, nắm mạnh

vào góc nhà, rồi dùng hai ngón tay kẹp thanh đao của tên Đồ-dấu đang chặt vào cổ ông lão.

Tên Đồ-dấu cõ sức giết đao nhưng không nổi, sợ đến điều hồn, đứng nhìn chàng sững sờ. Quách-Tĩnh bung vào tay cầm đao của hắn, lưỡi đao bắn lên trúng đầu rồi đưa tay giật lấy cổ con gái đồng thời tung cước đá luôn vào người khiến cho cả thân hình đó sộ bắn lên cao hơn một trượng. Trong khi ấy, ông lão họ Tấn vẫn ôm chặt lấy chân hắn, thành thử hắn bay lên kéo luôn cả ông lão lẳng nhằng bay theo.

Quách-Tĩnh hoảng hồn, sợ gây thương tích cho Tấn lão, nên chưa kịp buông cổ gái ra, vội vàng phi thân nhảy theo xót ngang mình tên Đồ-dấu như diều xốt gà.

Nhờ vậy tên Đồ-dấu khỏi phải chạm mạnh đầu vào vách và từ từ rơi xuống rất nhẹ nhàng.

Tấn lão vẫn dính theo chân hắn, thành thử lúc rơi xuống bị thân hình hắn đỡ lên trên, nhưng may mắn nhờ Quách-Tĩnh gạt ra được, đưa tay đỡ ông dậy, miệng nói :

— Xin lão trượng buông tha cho hắn một lần.

Tấn lão đang điên cuồng như thú dữ, thần trí hôn mê, nên mặc dầu Quách-Tĩnh kêu cũng không biết gì hết. Khi người con gái cất tiếng kêu « ông ơi, ông ơi » mới thôi cơn, há miệng ra.

Bắp chân của tên Đồ-dấu chảy máu đầm đìa, mà miệng ông lão cũng nhuộm đỏ hết, ông già quay đầu nhìn lại, thấy cháu gái mình đứng thập thò sau lưng Quách-Tĩnh, mới mừng rỡ chấp tay bái tạ trời đất.

Quách-Tĩnh nắm thân hình tên Đồ-dấu ném bay ra khỏi cửa lần lẳng lơ mây vờng.

Tuy bị nhào xuống đất đau lắm, nhưng tên Đồ-dấu bặm môi nhậm im, không dám nhúc nhích, sợ lãnh thêm ít đòn nữa.

Hai tên vệ sĩ bị ném văng vào góc nhà vừa tỉnh dậy, nhìn thây quan trên cửa mình nằm sóng sượt trước thềm, lật đật chạy đến, mắt liêm lét nhìn Quách-Tĩnh, và đưa tay đỡ đầu hắn dậy.

Thế rồi cả ba thấy trở khắp khênh diu nhau ra ngõ, quan đi giữa, hai lính xóc sách hai bên, bước qua khỏi bụi trúc rồi cắt mài, bỏ quên cả con ngựa đứng gặm cỏ ở đầu đường.

Cổ gái mở đôi mắt đen nhảy trông trông nhìn Quách-Tĩnh đang ăn sặc cho ông lão mà lòng vô cùng cảm kích.

Nàng nhớ lại vừa rồi bị chàng kẹp vào nách nên thẹn thẹn, gương mặt đỏ bừng, đưa chiếc khăn tay lau máu trên mặt ông già.

Tấn lão tuy bị thương nặng, nhưng thấy cháu mình chưa bị bắt rất hân hoan, nhờ vậy nên chóng bình phục, không thấy đau đớn.

Ngồi thờ một chốc, ông lão bỗng sụp lạy Quách-Tĩnh đến ơn. Cổ gái cũng bắt chước vội quỳ xuống phía sau ông lạy theo. Quách-Tĩnh hoảng quá đưa tay đỡ dậy rồi nói :

— Lạy lão trượng, xin lão trượng đừng làm thế mà giảm thọ cháu. Lễ ra cháu phải lạy tạ lỗi cùng lão trượng vì cháu đã ngu đần, chậm chạp, không cứu liền để lão trượng bị thương oan uổng.

Tấn lão mời Quách-Tĩnh ngồi lên ghế, cổ gái lại lạy xuống bập bưng khay trà, kính cầu mời đại ân nhân giải khát. Quách-Tĩnh vội vàng đứng dậy đáp lễ.

Lúc bấy giờ ông lão mới hỏi :

— Xin đại hiệp ân nhân vui lòng cho biết cao danh quý tánh.

Sau khi Quách-Tĩnh xưng rõ tên họ, Tấn lão hân hoan nói :

— Nếu không may mắn gặp Đại ân nhân thì ông cháu chúng tôi khó nổi thoát chết đêm nay.

Nguyên Tấn lão người tỉnh Quảng Đông, vì trong làng bị lũ cường hào ác bá hiếp đáp không đành nổi mới bỏ nhà tìm nơi khác dựng thân. Khi đem gia quyến trốn đến xứ Giang Tây, thấy khu rừng hoang vắng, mới định cư nơi đây cùng với hai con trai lập nghiệp. Nhưng nơi đây chỉ là khu rừng già hoang vắng ít người qua lại mà rắn độc rất nhiều. Chẳng bao lâu thì hai người con trai và một người dậu của ông đã bị rắn độc cắn chết. Bấy giờ gia đình chỉ còn một mình ông và đứa cháu gái tên Nam-Cầm. Tấn lão cảm tức quá, cũng cháu gái trở về xứ Quảng Đông học cho được thuật bắt rắn, sau đó trở lại Giang-Tây làm nghề bắt rắn độc để trả thù cho đầu con.

Nhưng chẳng may khi ông vừa khai khẩn nên ruộng vườn có nhà cửa thì gặp lại cái nạn cường hào ác bá nữa. Lần này bọn chúng chiếm đoạt cả tài sản sự nghiệp nhà ông nên ông không còn phương thế sống nữa.

Tấn lão phải buộc lòng công cháu vào nơi đây, một chỗ đất



heo hút gió, thỏ tận sơn cùng, dựng lên nhà tranh nhỏ, mai chiếu chuyên nghề bắt rắn độc và chế rượu ngâm rắn, mỗi tháng hai lần mang lên thị trấn đổi lấy thức ăn.

Cũng may là nơi rắn độc quá nhiều, nghề này cũng không ai biết, chỉ hai ông cháu độc chiếm, nhờ vậy đời sống tương đối cũng lấy lắt qua ngày trên mười năm chẵn.

Nghề bắt rắn nguy hiểm thật, nhưng cũng vừa đủ ăn mặc cho hai ông cháu chứ không dư dả gì.

Mùa thu năm qua một viên tri huyện vừa đổi đến cai trị vùng này tên Kiêu Thái Gia. Chẳng biết vì sao Kiêu Thái Gia lại thích rắn độc nên truyền lệnh cho tất cả dân chúng ai chuyên nghề bắt rắn phải khai và nộp môn bài. Lúc đầu hòa còn mua, sau buộc phải nộp. Riêng già đình Tân lão, cứ mỗi tháng phải có đủ hai chục con.

Lúc bấy giờ rắn độc rất nhiều, việc cung cấp không chút khó khăn. Hai ông cháu chỉ cần lật vại ba hòa đã có rắn ngay, nên lúc nào cũng có dư để nộp thuế và sinh nhai.

Suốt năm vừa rồi, ông cháu Tân lão luôn luôn nộp đủ trước thời hạn, không hề thiếu một con nào. Chẳng hiểu vì lẽ gì từ đầu xuân năm nay tất cả rắn độc vùng này hình như lần trở mặt hết. Có ngay hai ông cháu phải mò mẫm vào tận hang sâu hóc đá, từ sáng đến chiều cuối bắt được vài con, có khi phải đi không về rồi, cố gắng tìm mới kéo dài tình trạng được bốn năm tháng đầu. Qua tháng thứ sáu, không có đủ số để nộp và cũng không có đủ rắn lấy một nắm rượu đi bán, thanh thử nhiều khi thiếu gạo nấu cơm.

Lão tri huyện Kiêu Thái gia, ngoài tập ghiền rắn lại mang thói đê xồm. Được bọn sai nhà cho biết Tân lão có người cháu gái đẹp nên hắn đã lập tâm định bắt con rắn, nếu lần này không có rắn sẽ bắt Nam-Cầm dẫn về huyện đương thay thế.

Tân-lão chỉ còn một cháu Nam-Cầm là cháu nên đời nào chịu để cho chúng bắt đi. Đã hai ngày liền tiếp, hai ông cháu vào tận rừng sâu tìm kiếm, nhưng chẳng bắt được một con rắn nào.

Chính tối hôm nay, bọn sai nhà nhất định đến bắt Nam Cầm đem về cho viên tri huyện.

Nghe xong câu chuyện, Quách-Tĩnh cảm thấy đau lòng và cảm động quá sức. Chẳng có tìm phương sách để giúp đỡ ông cháu Nam-Cầm thoát nạn, nhưng tìm mãi không ra. Cũng bắt đầu suy

nghĩ, Quách-Tĩnh càng nhớ thương Hoàng-Dung vô hạn. Nếu có Hoàng-Dung chuyện này, đâu phải khổ.

Tối hôm ấy thiếu gạo nên phải nấu cháo đãi khách. Quách-Tĩnh khê mọch ăn luôn năm tô chưa đã bụng, chàng càng thêm càng nghĩ xót thương cho hoàn cảnh hai ông cháu Nam Cầm. Chàng chỉ bực rằng mình tuy có sức lực nhưng không đủ thông minh để nghĩ kế giúp cho ăn. Đến khuya Nam Cầm thấp đuốc đưa chàng vào gian buồng nhỏ cạnh bếp ngủ đờ. Khi đến buồng, Nam Cầm thưa cùng Quách-Tĩnh :

— Thưa 3o nhân, nơi đây hoang vu có tịch ông cháu bản hàn, xin ăn nhờ niệm tình miễn chấp.

Quách-Tĩnh cười đáp :

— Xin có chớ bận lòng, đừng khách sáo. Tôi được chỗ nghỉ lưng đêm nay là may lắm lắm rồi. Bản thân tôi còn chưa có một căn buồng nhỏ như thế này thì sao ? Tôi mong rằng từ nay có nên gọi tôi là Quách Đại ca tiệp hơn, đừng gọi là 3o nhân hay hiệp khách nữa.

Nam Cầm mỉm cười khẽ gật đầu.

Lúc ấy đêm đã khuya, ngoài trời đen như mực, tiếng gió lộng cành thông vi vút, thành vọng vọng đến một vài tiếng chim kêu vô cùng quái gở, tiếng kêu không lớn lắm nhưng sắc bén xoáy vào tay không chịu nổi.

Nam Cầm nghe tiếng chim kêu mặt mày biến sắc, run cầm cập. Tiếng chim kêu có một mãnh lực vô cùng kỳ lạ, vừa nghe bỗng thấy ngứa ngay khắp người, toàn thân nhột nhột không chịu nổi nên Quách Tĩnh hỏi Nam Cầm :

— Tiếng chim gì nghe lạ như thế cơ nương ?

Nam Cầm tái mặt run rẩy đáp :

— Thưa, đó là chim thần, chuyên ăn thịt rắn độc, nhất là mặt rắn, bản thích vô cùng.

Quách Tĩnh trợn mắt ngạc nhiên hỏi lại :

— Ủa, sao lại có thứ chim lạ lùng, chỉ thích ăn mặt rắn như thế nhỉ ?

Nam Cầm đáp :

— Đúng như vậy, khi này ông tôi có kể lại chuyện vùng này tự nhiên hết cả rắn, nguyên nhân cũng vì loại chim này. Nó bắt rắn tài lắm, chỉ trong vòng mấy tháng, mà hàng bao nhiêu triệu rắn, thấy đều vào bụng nó hết. Ông cháu chúng tôi sợ đi thiếu

thần cơ hàn cũng vì nó mà ra:

Quách-Tĩnh bực mình hỏi lớn :

— Thế sao không bắt nó để giết đi ?

Nam-Cấm sợ hãi nhón làm lét xung quanh rồi khẽ đáp :

— Xin ân nhân nói nhỏ nhỏ, kéo tai họa xảy đến tức thì.

Nàng ngừng lời, bương bả gài đóng các cửa cửa thẹn rồi mới dám nói tiếp :

— Loại chim thần này vô cùng linh thiêng. Hình như nó nghe xa hàng dặm, và hiểu rõ được những lời nói tốt hay xấu, và trả thù liền.

Quách-Tĩnh càng ngạc nhiên làm bặt :

— Lại quá, chim làm sao nghe và hiểu được cả tiếng người ?

Nam-Cấm toan nói tiếp, bỗng phía ngoài có tiếng Tán lão chồm vào nói :

— Đã khuya rồi, xin đừng bàn bạc nữa, nguy hiểm lắm, hãy đi ngủ đi, sáng mai lập sẽ thuật lại rõ ràng cho ân nhân nghe.

Nói xong, lẩn lỏ mở cửa dắt Nam-Cấm ra ngoài sau khi chúc Quách-Tĩnh ngủ ngon giấc.

Quách-Tĩnh thấy thần sắc ông cháu Nam-Cấm có vẻ khiếp sợ khi nhắc đến chim thần, rất lấy làm thắc mắc, nhưng không tiện hỏi nữa bèn nằm xuống ngủ.

Quách-Tĩnh đầu có đồ giắc ngủ được để dang như mây khi trước. Vừa chợp mắt đã nhớ tới Hoàng-Dung và đêm ra tương tự nòng. Chẳng bèn khỏa suy nghĩ không biết nàng ở nơi nào, ngủ hay thức, có nhớ tới mình hay không ? Ngày nay hai đứa mỗi người một nơi, biết chừng nào gặp nhau lại cho thỏa tình mong nhớ. Giá lúc này được gặp Bé-Dung, chẳng biết nên nói lời nào cho hay ho và đầy đủ ý tứ ?

Quách-Tĩnh cứ trần trọc suy tư nhớ thương vợ vẫn không ngủ được. Chẳng nghĩ bụng :

— Cứ như thế này đầu có nằm cho hết đêm chắc cũng không ngủ được. Chi bằng đi ra ngoài trời ngắm cảnh giải tẻ và tìm cho ra con chim lạ lùng này thôi, xem hân bắt rắn như thế nào.

Ngay lúc ấy bỗng có ba tiếng « có có có » như muốn xoáy lòng màng nhĩ, nghe như ở tai. Quả đúng là tiếng chim thần khi ấy, nhưng lần này gần hơn nhiều.

Quách-Tĩnh nhẹ nhàng đứng dậy, đẩy cánh cửa, lách mình bước nhanh ra ngoài nhằm chỗ có tiếng chim kêu đi lẩn tới. Đi được

mươi bước bỗng có tiếng con gái nói se se :

— Chờ tôi theo với, ân nhân.

Quách-Tĩnh quay đầu nhìn lại. Dưới ánh trăng, chàng trông thấy Nam-Cấm lững thững bước theo, tóc bỏ xòa, mặt trắng như ngọc.

Quách-Tĩnh ngạc nhiên nghĩ bụng :

— Khi này nàng xem không có gì đặc biệt, thế nhưng tại sao bây giờ bỗng đẹp quá nhỉ ? Có lẽ lúc ấy nàng hoảng sợ, và bây giờ đã bình tĩnh hết sợ rồi chứ gì ? Nhiều vẻ đẹp của nàng phảng phất như một nàng tiên cửa rừng rú. Còn Bé-Dung của ta lại đẹp khác, đẹp nhiều hơn, một vẻ đẹp của cả núi rừng, của đồng nội và sông bể nữa.

Chàng định thần nhìn Nam-Cấm từ từ bước lại bỗng giật mình vì thấy nàng gần giống như Mai-siêu-Phong, nhưng trắng hơn. Nghĩ đến Mai-siêu-Phong, Quách-Tĩnh cảm thấy cõi lòng như thắt lại, nghĩ lại hình ảnh, nàng bị chết thảm dưới ngọn đèn ác độc của Lưu Dương-Phong, tại trước cửa diêm.

Nam-Cấm có nước da trắng nõn, hơi xanh như người miền rừng & trong bóng rợp ít tâm ánh nắng mặt trời, một vẻ đẹp man mợ

Nàng chầm chậm bước tới gần Quách-Tĩnh, hai tay đang xách hai vật gì tròn tròn đen đen và hơi nhỏ Quách-Tĩnh :

— Có phải ân nhân muốn tìm xem chim thần chẳng ?

Quách-Tĩnh gật đầu đáp :

— Vâng, nhưng tại sao cô cứ gọi tôi là ân nhân mãi như vậy ? Nghe không thật tình và ít thân mật lắm.

Nam-Cấm bẽn lẽn nhìn xuống đất, nhướn miệng cười và làm bặt :

— Quách Đại ca.

Quách-Tĩnh cảm cung lập tên vào, hướng lên trời nói :

— Phen này ta quyết bán chết nó để giải ách cho hai ông cháu từ nay có nhiều rắn để bắt.

Nam-Cấm vội khoát tay nói nhỏ :

— Quách Đại ca, hãy nói nhỏ nhỏ.

Vừa nói nàng vừa trao cho Quách-Tĩnh hai vật đen đen đang cầm nơi tay nói nhỏ :

— Quách Đại ca, hãy đội đờ cái này để phòng việc bắt trặc, bớt nguy hiểm.

Nàng nói với một giọng run run, có vẻ sợ hãi hoảng hốt rõ ràng.

Quách-Tĩnh đưa tay cảm lấy thì đó là một cái chào sắt khá to. Chẳng chẳng biết tại sao nàng lại bảo đội lên đầu một cái chào như vậy ?

Nam Cấm trao chào cho chàng xong, đội cái còn lại lên đầu mình và nói :

— Chim thần hung ác và lạnh lẽ không thể tưởng lệ tàn công là mở đôi mắt nước liễn. Tai nó tinh tường lắm, hề nghe tiếng nói là xông tới ngay. Vậy xin Quách đại ca hãy thận trọng giữ gìn trên đầu, bảo toàn cặp mắt đầy nhé.

Quách-Tĩnh nhớ đến loại chim diều và chim cắt là hai giống chim hung dữ nhất miền sa mạc. Loại này to lớn vô cùng, con lớn mồm to bằng chiếc thuyền, đôi cánh như cặp bướm lớn, sức mạnh hơn sư tử, thế mà chúng đã bị ta hạ sát không biết bao nhiêu rồi.

Rồi chàng nhớ lại năm nào, lúc mười lăm tuổi, một phút tên dợ giết chết cả đôi chim diều, đến nỗi Thành-Cát Tư-Hãn phải khen tặng, thưởng chức kim đao, bao nhiêu tướng binh Mông-Cổ thấy đều thần phục và tặng danh hiệu « ANH HÙNG XÀ ĐIỀU ».

Loại chim hôm nay, nếu có hung dữ bằng nữa, cũng không thể hơn loại thần diều của vùng sa mạc được. Ta đầu có sợ mà hai ông cháu cứ theo căn dặn hoài như vậy ?

Tuy nghĩ thế, nhưng Quách-Tĩnh vẫn tiếp lấy cái chào đội trên đầu để Nam-Cấm được yên dạ.

Thế rồi hai người đội mũ sắt, một tướng và một nữ binh, đi thám sát bước lên núi dưới ánh trăng, nhằm hướng rừng xanh đi tới.

Quách-Tĩnh cũng Nam Cấm vừa đến bìa rừng thì hình như có nhiều tiếng hỗn loạn âm âm, hình như một cơn gió lốc đang cuốn cả rừng cây, và lòng giữa cánh đêm khuya thanh vắng nổi lên ba tiếng « cồ cồ cồ » rất lớn.

Tiếng ào ào mỗi lúc càng hỗn loạn, như muôn ngàn vật gì đang quay cuồng trong rừng sâu.

Nam Cấm hoảng hốt la lớn :

— Úa, sao lạ vậy ? Tại sao nơi này có quá nhiều rắn độc xuất hiện lắm vậy ?

Quách-Tĩnh đứng bước, lắng tai nghe ngóng, bỗng nhớ lại quan cảnh ngày nào chú cháu Âu-dương-Phong bày xà trận vây khốn mình, chẳng quá quyết không sai là trong rừng này có trận quái

phong do đoàn rắn độc gây nên, và thỉnh thoảng có tiếng còi của bọn xà nó chần rần. Quả đây là xà trận của Tây độc, lãnh tụ Bạch Đà Sơn rồi. Nhưng chẳng hiểu vì sao chúng lại đến xứ này ?

Có một điều khác thường, khi trước tiếng xưa rắn của bọn xà nó khác, nhưng kỳ này có vẻ hoảng hốt lo sợ, thiếu bình tĩnh, hốt như bầy rắn độc không chịu phục tùng theo mệnh lệnh của chúng rồi khiến. Chẳng nghe tiếng còi rít như xé cả màn nhĩ mà bầy rắn vẫn không ngừng lại.

Lập tức chàng nắm cánh tay Nam Cấm rồi tung mình bay vút đến chỗ cây rậm, nhảy lên đợt cây thông cao nhất để tạm tránh bầy rắn sắp đến.

Chàng vừa đặt Nam Cấm ngồi yên tại chỗ hai cây thông ba tiếng « cồ cồ cồ » của thần diều lên như muốn xoi lòng màn tai,

Chàng đưa mắt nhìn xuống đất. Dưới ánh trăng nơi lộ lộ, một đàn rắn độc đã cơ đồ màu đen nhàu tràn tới như làn nước lũ, tiếng kêu rí rí vang động cả một vùng.

Quách-Tĩnh đã từng gặp xà trận của Bạch-Đà Sơn-chứa nhiều lần nên đã quen, không kinh sợ nữa. Nam Cấm tuy chuyên nghề bắt rắn, nhưng từ bé đến lớn chưa khi nào thấy một số rắn quá nhiều như thế nên hoảng sợ quá run lên bán bật, phải đưa tay vào Quách-Tĩnh và rên rí luôn mồm.

Bầy rắn từ hướng Tây xuất hiện, nhưng khi đến giữa rừng, bỗng nhiên tự động phát chạy tứ tung, không còn trật tự, phương hướng gì nữa, hình như gặp phải lửa bỏng đầu đời.

Ngồi trên cao nhìn xuống, Quách-Tĩnh thấy thích thú vô cùng. Chàng bỗng nhớ lại dáng điệu oai nghiêm của chú cháu Âu-Dương-Công-Từ, ngày nào xưa rắn đi không bỏ mình, ngày nay đi bỏ thầy, nhưng dư âm vẫn còn lưu lại trong lòng những người đã gặp chúng. Có lẽ bọn xà nó chờ đợi lâu ngày không thấy chủ nhân trở về, nên mới xưa rắn đi tìm đó chăng ?

Cả đàn rắn đang đi đến bỗng nháo nhác chạy khắp nơi, rít lên những tiếng lạ lùng kinh khủng, khiến cho tâm hồn xà nó mặc y-phục trắng, dùng gậy chặn, thúc, đập lung tung, nhưng vẫn không giữ được trật tự.

Thầy cứ chỉ bọn xà nó hỗn loạn trước đàn rắn đang hỗn độn, bắt giết Quách-Tĩnh nhớ tới Hoàng-Dung và nghi bụng :

— Giá lúc này có Đế Dung ở đây, chắc thích chí lắm.

Nam-Cấm ngồi bên lều nhìn Quách-Tĩnh thấy chàng vẫn uy nghi bình thản nhìn bầy rån độc, miệng vẫn mỉm cười, nên nàng phấn phục vô cùng, quả xứng đáng là một con người hùng gan dạ, hiếm có trên đời.

Tình lloh tiếng chim thán lại nổi lên như xé màng tai, Nam-Cấm khiếp quá run run niều chặt lấy vai Quách-Tĩnh. Theo kinh nghiệm nàng đã biết, mỗi khi thán kêu lên những tiếng đặc biệt như thế này, nhất định hân sắp tàn công rån độc.

Sau tiếng kêu của chim thán, tất cả đàn rån đang xôn xao nhón nhác, bỗng nảm yên không con nào dám cử động.

Quách-Tĩnh hết sức lạ lùng chàng hiểu vì sao chỉ một tiếng chim kêu mà hàng trăm ngàn con rån đồng nảm chết cứng như vậy?

Chim này quả là « khác tinh » của loài rån độc.

Tám tên xà-nô áo trắng, tay múa gậy, miệng thổi còi, rít lên từng tràng khấn lệnh, chạy quanh mãi, nhưng vẫn không thấy một con rån nào cử động.

Sau một hồi hoạt động, miệng đã mỏi, tay chân rã rời nhưng không kết quả, chúng có cảm giác như cả bầy rån đều chết hết đành thu gậy đứng nhìn không biết cách nào dòi phó nữa.

Chợt tên cầm đầu bọn xà-nô ném gậy, chấp hai tay lên trán, ngửa mặt nhìn lên lùm cây nơi Quách-Tĩnh và Nam-Cấm đang ẩn nấp và thưa lớn :

— Chúng tôi đều là thủ hạ của Âu-Dương Lão tiên bời, cũng Âu-dương Công-tử, Chúa Bạch Đà sơn, từ Tây vực sang đây có chút việc cần. Vì lẽ bước nên tạm nhờ khu rừng này. Chúng tôi sở dĩ hèn hạ nhỏ bé, có mắt không người, rồi xúc phạm đến uy danh của quý vị anh hùng xin thành thật tạ lỗi, mong quý vị anh hùng nể tình Âu-dương lão gia, tha cho tôi để làm tròn nhiệm vụ do chủ giao phó, ơn này xin nhờ ngàn ngày.

Quách-Tĩnh ngồi trên cây, thấy thái độ tên này thì biết rằng chúng làm tướng mình phá đám, nhưng chàng vẫn ngồi điềm nhiên rung đùi không thêm đáp lại.

Tên xà-nô thấy vào nài mãi không ai lên tiếng, cứ quý y như thế ngược mặt nhìn lên cây như thỏi miến một hồi rồi nói lên từng tràng, có khi thiết tha, có khi gay gắt vừa có ẩn ý dọa nạt nữa. Chờ mãi vẫn không thấy tiếng ai đáp lại, hân liền đứng dậy

ngơ ngác nhìn bốn phương. Khi ấy Quách-Tĩnh mới hiểu rằng hân chỉ nói bông lông câu may chữ ghưa bé phát giác được bọn mình ẩn nấp trên cây này.

Bỗng tên xà-nô liếc mắt nhìn xuống gốc cây cỏ thụ, quả ánh trăng chiều rỏ xuống nước trên mặt đất có hai bóng người, một trai to lớn vạm vỡ và một gái bé nhỏ mảnh mai, đang ngồi sát bên nhau.

Vốn tên này cũng cực kỳ hiểm ác không kém gì chủ nó, nên tuy đã nhìn thấy, nhưng vẫn làm bộ như không hay biết, cứ khom lưng quý xuống như cũ, rồi đột nhiên hét lên một tiếng vang trời, vung hai tay phóng luôn bốn chiếc ngáo lẳng chồm bay veo veo lên ngọn cây đứng ngay chỗ hai người đang ngồi.

Bị phóng ám khí bất ngờ, nếu là kẻ khác khó bề thoát khỏi, nhưng hiện nay Quách-Tĩnh đã có một bản lĩnh cao siêu nên chỉ nghe tiếng gió rít và thấy loang loang ánh bạc thì biết có nhiều ám khí lợi hại đang bay lên. Chàng lấy cái chảo sắt đang đội trên đầu dứ xuống phía dưới hứng. Bỗng tiếng « len ken ken » vang lên trong đêm vắng! Cả bốn món ám khí của tên xà-nô đã thu gọn vào lòng chảo.

Biết gặp phải tay kinh địch quá ư lợi hại, tên xà-nô hoảng hốt, nhưng vẫn làm gan quát lớn :

— Vị cao thủ nào đang ở trên cây, xin vui lòng xưng tên họ cho biết.

Quách-Tĩnh không thêm đáp lại, điềm nhiên lật bàn tay hát mạnh chiếc chảo, tức thì bốn đạo bạch quang xé gió lao xuống, trúng mạnh vào chiếc gậy sắt hân đang cầm trên tay nghe choang một tiếng. Cả cây gậy sắt to lớn đã gãy thành năm khúc rơi xuống đất.

Tên xà-nô cảm thấy hồ khẩu đau rần tê tái và sau khi đón đòn phản kích quá ư lợi hại của vị cao thủ vô danh, hân hoảng vía nhưng cũng công nhận rằng kẻ này đầy lòng nhân đạo, chẳng muốn sát sinh, nếu không, chỉ một nhát ám thì cũng đủ làm mất mạng mình rồi.

(Xin xem tiếp quyển VI)

### Bạn đọc thân mến!

Theo dõi bộ truyện ANH HÙNG XA ĐIỀU đến đây ít bạn đọc đã nhận được chân giá trị của tác-phẩm nổi danh này. Cũng đọc bạn cũng thấy lâng lâng thích thú. Quyển VI và những quyển kế tiếp là phần sôi nổi nhất của bộ truyện khiến dịch giả càng hứng thú đem tâm trí để phục vụ bạn đọc.